

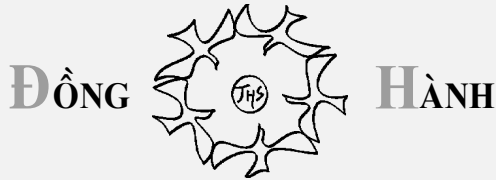
TỜ LIÊN LẠC CỘNG ĐOÀN ĐỒNG HÀNH

Đồng Hành

Năm thứ 32 - Số 1, 2009



Giáo Dân Ngày Nay -
Những Người Đồng Chia Sẻ
Trách Nhiệm Mục Vụ Của Hội Thánh



ĐỒNG HÀNH-CLC

P.O. Box 1816
Centreville, VA 20122
bao@donghanh.org
www.donghanh.org

Tuyên Úy **Lm Đình Minh Trí, S.J.**
Phụ trách tổng quát **Lê Thanh Liêm**
Điều hành **Nguyễn Phương Hà**

Ban Báo

Ông Nhung, Kim Giao, Phạm Quang, Vũ Tiến Long
Layout: Cicada
Sổ sách chi thu: Vũ Tiên
Phân phối: Các Nhóm Tây Nam

Cha Tuyên Úy và các Trưởng Vùng

Lm Đình Minh Trí, S.J.
tuyenuy@donghanh.org

Anh Hoàng Tống (Bắc California)
(408) 929-1168 / hoangt1111@yahoo.com

Anh Đỗ Kim Giao (Tây Nam)
giaokimdo@yahoo.com

Chị Hoàng Thu Tâm (Trung Tây)
(512) 762-9585 / trungtay@donghanh.org

Anh Lê Duy Tân (Đông Bắc)
(703) 385-1433 / tanle3700@yahoo.com

Chị Nguyễn Thị Thương (Canada)
qttnguyen25@yahoo.com

Chị Phan Thị Hương (Liên lạc viên vùng Âu Châu)
nguyenphan@vossnet.de

Chị Trần Thị Thúy Liễu (Liên lạc viên vùng Âu Châu)
nliuu26@hotmail.com

Đồng Hành là tờ liên lạc anh chị em trong phong trào Đồng Hành. Anh chị em tham dự linh thao thường nhận Đồng Hành để nuôi dưỡng nội tâm và kết tình thân thương trong nhóm. Về phương diện tài chánh, Đồng Hành sống nhờ những đóng góp tùy tâm và khả năng của bạn để Đồng Hành tiếp tục đến tay các bạn.

Thư từ và bài vở xin gửi về Đồng Hành-CLC, P.O. Box 1816, Centreville, VA 20122, hoặc bao@donghanh.org.

Thư đặt mua báo và sách huấn đức xin gửi về **Đồng Hành-CLC**, P.O. Box 1816, Centreville, VA 20122. Chi phiếu xin viết cho Đồng Hành.



www.donghanh.org

Thư Trở Nhóm

April 28, 2009

Anh chị em Đồng Hành thân mến trong Chúa Kitô,
Khi đặt bút viết lá thư Trở Nhóm này thì cháu Vũ Đức Hiếu Christopher vừa tròn 3 tháng, đã ngủ qua đêm và mỗi ngày lớn lên như một món quà thật quý cho mọi người trong gia đình. Những ngày tháng ở nhà với con thơ, Kim-Anh được điểm phúc sống lại kinh nghiệm quý giá ẵm bồng con trên tay, ngắm nhìn nó ngủ giấc bình yên và cảm nếm sâu xa tình mẫu tử dâng tràn trong lòng. Một cách nào đó, Kim-Anh cũng cảm nghiệm được tâm tình của Chúa khi Ngài ôm ấp và cứu mang Cộng Đoàn Đồng-Hành và mỗi người chúng ta như những đứa con cưng yêu dấu của Ngài.

Thời gian này cũng là cơ hội quý để Kim-Anh hỏi Chúa thế nào về vai trò của mình trong Đồng Hành, để làm sao mình có thể sống “fully alive, fully myself” trong cộng đoàn. Tạ ơn Chúa vì những gì Ngài đã hé mở trong Đại Hội Đồng Hành vừa qua, như những chân trời mới mời gọi và đón chờ. Nhìn lại 25 năm qua với biết bao kỷ niệm và biến cố thăng trầm của Đồng Hành, Kim-Anh nhận ra: 1) Trước khi sai một người ra đi phục vụ, Chúa luôn luôn mời gọi chúng ta bước vào mối liên hệ mật thiết với Ngài. 2) Qua mối liên hệ mật thiết đó, Chúa uốn nắn ý hướng và làm triển nở những ước mơ sâu xa trong lòng chúng ta, như những hạt giống được nảy mầm và đâm chồi rễ sâu. Những ước mơ đó phải chăng đã được Chúa đặt sẵn trong lòng mỗi người, là nơi chúng ta gặp gỡ nhau để cảm thấy mình thật gần gũi “tôi đang được về nhà. I am home.” 3) Trong bối cảnh đó, chúng ta mới thật sự “sống con người thật” của mình một cách sung mãn và đầy tràn, fully alive, fully myself.

Các anh chị em thân mến, được Chúa Kitô mời gọi có một mối tương quan với Ngài là một ân sủng. Tất cả những gì chúng ta là (our being), và những gì chúng ta làm (our doing) nếu được phát xuất từ mối liên hệ này, sẽ dẫn chúng ta đi đến những chân trời mới đầy thú vị và hấp dẫn, như thánh Phaolô, sau khi gặp gỡ Chúa Kitô, đã được thanh tẩy và sai đi truyền giáo khắp nơi trong vùng Tiểu Á, như thánh Inhã và các bạn của Ngài, như Mẹ Têrêsa Calcutta và sứ mạng chăm sóc người cùng khổ... Kim-Anh tạ ơn Chúa làm cho Đồng Hành những việc thật lạ lùng trong cách Ngài kêu gọi chúng ta, nuôi dưỡng và chăm sóc mỗi người một cách đặc biệt, và cuối cùng mời chúng ta trở nên một Cộng Đoàn Tổng Đồ. Hành trình của chúng ta đã bắt đầu, nhưng vẫn còn rất xa. Trở thành một Cộng Đoàn đã là một chuyện khó, nhưng để trở thành một Cộng Đoàn Tổng Đồ lại có những thách đố khác. Xin Chúa là Đấng Trung Tín luôn tiếp tục mời gọi chúng ta ra khơi với Ngài trong sứ mạng rao giảng Tin Mừng. Trong Chúa Kitô Phục Sinh, chúng ta hy vọng. Trong Chúa Kitô Phục Sinh, chúng ta xin cho được sống “fully alive, fully ourselves” như những đứa con cưng yêu dấu của Ngài mỗi ngày một hơn.

Thân mến,

Vũ Nguyễn Kim-Anh

Thư Tò a S o a n

Quý độc giả thân mến của Đồng Hành,

Có ai thắc mắc khi không thấy tờ báo xuất hiện trong thùng thư của mình mấy tháng qua? Báo trễ? Hết làm báo rồi?

Trong đại hội Đồng Hành cuối năm 2008, ban báo có dịp gặp gỡ và nói chuyện với anh VTL, người vẫn lo cho các trang web của Đồng Hành trong bao năm qua. Trình bày những mong muốn của mình, những khó khăn gặp phải, và hy vọng có thể giải quyết một số khó khăn này với sự kết hợp giữa “báo giấy” và báo on-line.

Viết bài cho báo không phải là một việc dễ đối với đa số chúng ta ... dù chúng ta có thật nhiều điều để chia sẻ với anh chị em. Chúng ta lúc nào cũng “thiếu giờ” để chu toàn những bổn phận trong đời sống hằng ngày, để cầu nguyện, để họp nhóm, để phục vụ trong những ministry mình được kêu gọi ... Và chẳng mấy ai trong chúng ta là những “cây bút” thành thạo, trơn tru, ngồi xuống một hai tiếng xong một bài gửi cho Đồng Hành. Rất nhiều lần, sau một khóa tĩnh tâm, một khóa họp mặt, một khóa huấn luyện, chúng ta tự nhủ với lòng mình sẽ viết bài cho Đồng Hành, nhưng rồi lực bất tòng tâm ... Và chắc cũng rất nhiều lần, chúng ta đã viết một vài đoạn nhưng không thể tiếp tục, không biết viết tiếp làm sao, không biết kết thúc thế nào ... Đành bỏ qua.

Các anh chị thân mến, những năm làm báo, ban báo đã quen với việc “nhắc bài”, “đòi bài”. Vừa nhắc vừa tội nghiệp cho người bị mình nhắc khéo ... Sau khi nhắc bài là đợi bài, là đến báo ra trễ vì đợi bài, vì ban báo bận không làm báo kịp, vì nhà in trễ, vì mang ra bưu điện trễ ... Hình như mỗi khâu có một chút trễ, và kết quả là ít khi nào báo ra đúng hạn. Chưa kể đến chuyện vì trễ nên có thấy lỗi chính tả, lỗi đánh máy cũng đành nhắm mắt làm ngơ ...

Báo Đồng Hành hiện nay ra bốn số một năm. Không đủ để đáp ứng lại nhu cầu thông tin liên lạc của anh chị em trong phong trào. Những tin tức có thời gian tính mà đợi được đăng lên báo thì chắc cái event đó đã qua ... Ngay cả những bài viết về mùa chay, mùa vọng, lúc đăng lên báo thì đã gần hết mùa Phục Sinh, hay đã hết mùa Giáng sinh. Điều này cũng làm “cụt hứng” cả người đọc lẫn người viết! Nhưng nếu làm báo thường xuyên hơn bốn số một năm thì có lẽ ban báo cũng thiếu nhân lực, và Đồng Hành cũng ... thiếu tiền (xin xem thư của ban tài chánh có đăng trong số này.)

Trong đại hội Đồng Hành, ban báo và ban web bàn với nhau về báo

Đồng Hành on-line. Không có ý định bỏ hoàn toàn “báo giấy” và thay thế bằng báo on-line. Vì chúng ta còn có các bác lớn tuổi chưa làm quen với internet, và vì dù có dùng internet mỗi ngày, nhiều người trong chúng ta vẫn thích cầm một tờ báo trong tay, đọc những dòng chia sẻ của anh chị em mình trên mặt giấy, thay vì trên màn ảnh computer.

Nhưng có lẽ báo on-line sẽ dần dần lớn mạnh, và “báo giấy” sẽ “mỏng hơn”, để đỡ tốn kém phần in ấn và cước phí bưu điện. Lúc nào các anh chị có tâm tình, muốn chia sẻ, muốn viết cho Đồng Hành, xin cứ gửi bài về bao@donghanh.org. Bài gửi có thể đầy đủ hoàn chỉnh như bất cứ một bài viết nào trên báo. Nhưng cũng có thể là một vài đoạn ngắn như một e-mail chia sẻ với bạn bè trong nhóm về một điều gì mình nhận được trong giờ cầu nguyện hôm nay. Hy vọng cái format này sẽ giúp chúng ta viết dễ hơn. Sẽ lấy đi cái pressure phải viết “cho đàng hoàng” mới dám gửi ... Sẽ giúp chúng ta thoải mái hơn khi ghi lại những chia sẻ của mình? Và lỡ như sau khi gửi bài, vài ngày sau chúng ta muốn sửa đoạn này, thêm đoạn kia, không sao, cứ gửi lại một copy khác cho ban báo.

Báo on-line sẽ ít gặp vấn đề “ra trễ” vì không phải đợi có đủ bài mới đăng. Nhận được bài nào sẽ để lên on-line bài đó. Không phải đợi nhà in, đợi bưu điện. Không tốn kém quá cho ngân quỹ eo hẹp của Đồng Hành.

Mỗi năm vài lần (có thể là bốn lần, hay hai lần, tùy chúng ta quyết định) báo giấy sẽ đến tay anh chị em, gồm những bài “chọn lọc” hơn, không có thời gian tính (lúc nào đọc cũng được, không phải là thông báo của một event đã qua từ tháng trước ...), những bài có thể đọc đi đọc lại năm nay và năm sau ... Rồi chắc sẽ mỏng hơn, đơn sơ hơn, với hy vọng ít tốn kém hơn.

Anh chị em thân mến, đó là những gì ban báo & ban web muốn chia sẻ với mọi người về tương lai của báo Đồng Hành. Bây giờ mời anh chị em cùng đón nhận những trang báo trong số báo ra trễ này. Thú thật báo kỳ này ra trễ là lỗi của ban báo, ngay cả các anh chị em trong ban báo cũng bị “confused” về chuyện sẽ làm báo on-line, sẽ làm “báo giấy”, sẽ làm cả hai, sẽ làm lúc nào ... Thành thật xin lỗi quý độc giả của Đồng Hành, cũng như tác giả của các bài viết đã gửi về!

Và nếu anh chị chưa có dịp xem qua trang báo on-line, xin ghé đến http://www.donghanh.org/main/online/00_muc_luc.htm

Rồi xin gửi vài dòng, vài đoạn “khai bút” trên trang báo on-line. Rất mong được đón nhận những chia sẻ của các anh chị.



T h ư

B a n T à i C h á n h

15 tháng 4, 2009

Các anh chị Trưởng Vùng thân mến,

Mong rằng các anh chị và gia đình khỏe mạnh và vui tươi trong năm mới với thật nhiều ân sủng của Chúa Kitô.

Chúng tôi muốn gửi lá thư này để trình bày với các anh chị và các Vùng tình trạng tài chính của Cộng Đoàn chúng ta cũng như những khó khăn và thách đố Ban Tài Chánh đang đối diện. Mong rằng với sự giúp đỡ của các anh chị, chúng ta có thể vượt qua những thách đố đó hầu có thể xây dựng Cộng Đoàn một cách hữu hiệu hơn.

Trong 3 năm vừa qua, quỹ Đồng Hành đã được sử dụng để hỗ trợ các mục vụ cần thiết của Cộng Đoàn như: chi phí di chuyển cho cha Tuyên Úy, anh/chị Trưởng và Phó Cộng Đoàn, ấn loát và bưu phí Báo Đồng Hành, hỗ trợ các ban ngành, đặc biệt Ya YA Ministry khi gửi các em về tham dự các buổi họp, v.v... Sau đây là tình trạng tài chính hiện thời của Đồng Hành.

1) Trong quá khứ, chúng ta tùy thuộc vào sự đóng góp của các nhóm, cũng như của các ân nhân vào quỹ. Nhưng hiện thời chỉ có dưới 10 nhóm đóng góp thường xuyên cho quỹ ĐH bằng cách đóng tiền niên liễm và mua Báo ĐH. Chúng tôi hết lòng tri ân sự đóng góp tích cực của các nhóm này, tuy rằng vẫn ước ao làm sao chúng ta có thể có thêm được sự đóng góp từ các nhóm khác.

2) Vì Cộng Đoàn Đồng Hành thuộc về CLC-USA, những anh chị em đã làm cam kết tạm hoặc vĩnh viễn cũng cần phải đóng tiền niên liễm cho CLC-USA. Xin coi bảng đính kèm ở dưới. Ban Tài Chánh gặp khó khăn trong việc nhắc nhở anh chị em đóng tiền niên liễm cũng như đã không ấn định thời gian nào trong năm cần phải đóng tiền. Năm 2007, chúng tôi đã trích ra trước \$5,445.00 để đóng cho các anh chị em đã làm cam kết. Cho đến nay chúng tôi vẫn chưa nhận được hết số tiền niên liễm từ những anh chị em này. Năm 2008, Đồng Hành chưa gửi tiền về cho CLC-USA. Chúng tôi hy vọng có thể làm việc này càng sớm càng tốt vì chúng ta đã bước vào năm 2009. Lần này, quỹ ĐH không đủ tiền để gửi về cho CLC-USA, và chúng tôi mong rằng chúng ta có thể quyên tiền niên liễm để không phải trích quỹ cho việc này.

3) Cho dù Dòng Tên tỉnh dòng California đã gửi cha Trí làm Tuyên Úy cho Đồng Hành 3 năm nay, chúng ta không đủ quỹ để gửi về nhà Dòng

để nói lên tinh thần hỗ trợ của mình.

4) Mới gần đây vào mùa hè năm 2008, Đồng Hành đã xin được một khoản tiền (grant) \$15,000.00 từ dòng Sisters of Charities cho việc huấn luyện và mục vụ Giới Trẻ và mục vụ gia đình. Ban Phục Vụ ĐH đang thiết lập ban phân chia các khoản tiền tài trợ (Fund Allocation Team hay FAT) và hy vọng rằng trong tương lai chúng ta có thể tiếp tục xin được thêm tiền tài trợ khác.

Table 1. DH Membership Fees

	DH Affiliation/General Members	DH Temporary/Committed Members
CLC-USA Membership (\$55)	--	\$55
DH Membership (\$20)	\$20	\$20
DH Magazine (\$16)	\$16	\$16
Total	\$36	\$91

Trong Đại Hội Đồng Hành 2008 vừa qua, một session trong Open Space, mọi người nhận thấy rằng để tiến hành các mục vụ của Đồng Hành, chúng ta cần nhân sự và tài chính. Thật là một thách đố lớn để hỗ trợ Ban Phục Vụ và các mục vụ với chỉ \$20 từ mỗi nhóm viên!

Trong ĐHĐH 2008, chúng ta đã nghe được tâm tình của các đề cử viên. Chúng ta vui mừng và tạ ơn Chúa chị Kim-Anh và anh Thái-Sơn đã ứng thuận đảm nhận vai trò Trưởng và Phó ĐH. Nhưng thật sự ra tất cả mọi người trong Cộng Đoàn đều có trách nhiệm chung (co-responsibility) cho sự tăng trưởng của Cộng Đoàn. Chúng tôi mong rằng chúng ta có thể mời gọi các nhóm viên đóng góp vào quỹ ĐH một cách tích cực hơn để có thể phụ giúp vào chi phí di chuyển của cha Tuyên Úy và Ban Phục Vụ, cũng như giúp các ban ngành thể phục vụ hữu hiệu hơn cho nhu cầu của ĐH, CLCUSA và CLC-Thế giới.

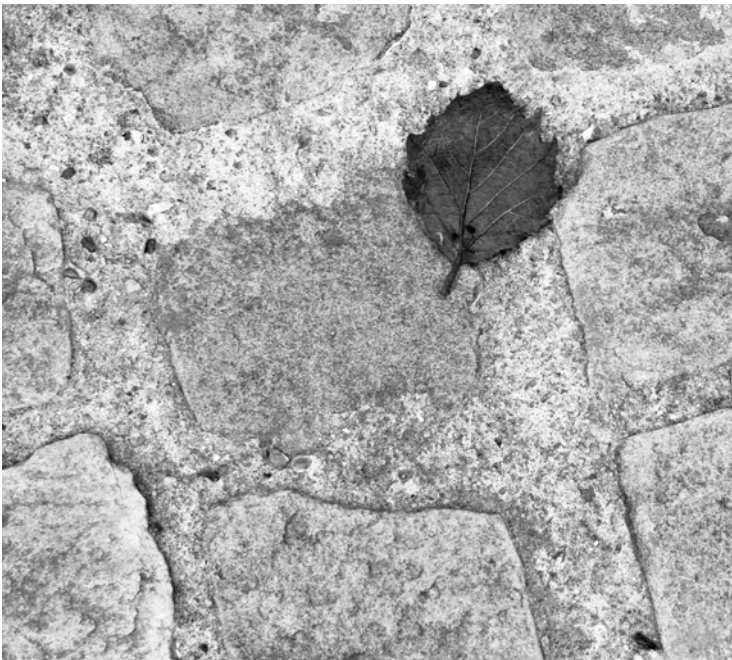
Trong tâm tình đó, Ban Tài chánh xin các anh chị Trưởng Vùng khuyến khích các nhóm và nhóm viên trong vùng trong việc đóng góp tài chính như sau:

xem tiếp trang 32 ...

Đồng Hành

Số 1, 2009

Giáo Dân Ngày Nay -
Chủ Đề: Những Người Đồng Chia



1

Thư Trưởng Nhóm

Vũ Nguyễn Kim-Anh

2

Thư Tòa Soạn

3

Thư Ban Tài Chánh

Vũ Thùy Tiên



..... Chủ Đề

6

Hội thánh Cần Phải Thay Đổi Não Trạng

ĐTC Bênêdictô XVI



..... Đường Emmaus

8

Con Đường Giêsu

MMsj

10

Đi Tìm Dấu Chân Địa Đàng

MMsj



..... Trên Đường

13

Nhìn Một Bông Hoa

Đinh Trung Hòa, SJ

Sổ Trách Nhiệm Mục Vụ Của Hội Thánh



14
Mùa Chay
Hạ Uy Di

19
from Nhi

20
Đồng Cảm Với Chúa
Antôn-Phaolô

16
Nô Lệ Thời Đại Mới
Trương Văn Phúc, SJ

22
Thay Đổi Tâm Hồn
Antôn-Phaolô

24
**Năm Cột Trụ của Đời Sống
Thiên Liêng**
Julian Elizaldé, SJ

ĐTC Bênêđictô XVI:

Hội Thánh Cần Phải Thay Đổi Não Trạng

Mời gọi tín hữu giáo dân nhận ra trách nhiệm mục vụ của mình.

Rôma, ngày 28 tháng 5, 2009 (Zenit.org). – ĐTC Bênêđictô XVI đã nói rằng các tín hữu giáo dân không phải chỉ là những cộng sự viên của các giáo sĩ, nhưng là những người đồng chia sẻ trách nhiệm mục vụ của Hội Thánh.

ĐTC kêu gọi các tín hữu giáo dân hãy ý thức hơn về vai trò của mình khi ngài khai mạc Đại Hội Mục Vụ của Giáo Phận Rôma về “Thành Viên Hội Thánh và Đồng Trách Nhiệm về Mục Vụ.” Đại Hội đang diễn ra đến Thứ Sáu.

ĐTC nói: “Phải có một ý thức mới về việc chúng ta là Hội Thánh và đồng trách nhiệm về mục vụ mà tất cả chúng ta đều được mời gọi để thực thi nhân danh Đức Kitô.” Ngài nói thêm rằng việc đồng trách nhiệm này phải đẩy mạnh việc “tôn trọng những ơn gọi và trách nhiệm của những người được thánh hiến cũng như của các tín hữu giáo dân.”

ĐTC nhìn nhận rằng việc này đòi hỏi phải thay đổi não trạng, đặc biệt là các tín hữu giáo dân, bằng cách thay vì “coi mình như những cộng sự viên của các giáo sĩ, thì phải nhận ra rằng mình thật sự là ‘người đồng trách nhiệm’ đối với đời sống và hành động của Hội Thánh, ưu tiên là củng cố một cộng đồng giáo dân trưởng thành và dẫn thân.”

Đức Giám Mục Rômma đề nghị rằng “vẫn còn có khuynh hướng đồng hóa Hội Thánh với phẩm trật, mà quên mất trách nhiệm chung và sứ vụ chung” của tất cả những người đã được rửa tội.

Ngài hỏi: “Đến khi nào thì trách nhiệm mục vụ của mọi người, đặc biệt là của các tín hữu giáo dân mới được nhìn nhận và khuyến khích?”

Khi nhắc đến những tín hữu giáo dân đang dẫn thân phục vụ Hội Thánh, ĐTC nói rằng không được “giảm bớt ý thức rằng họ là ‘Hội Thánh,’ bởi vì Đức Kitô, Lời Hằng Hữu của Chúa Cha, đã triệu tập họ và làm cho họ thành Dân Người.”

Như thế ĐTC Bênêđictô XVI đã yêu cầu các linh mục phải truyền thông cho các tín hữu giáo dân một “ý thức rằng mình thuộc về cộng đồng giáo xứ” và tầm quan trọng của sự hợp nhất. Ngài cũng khuyến khích các tín hữu giáo dân làm quen với Thánh Kinh, qua những phương tiện như

Lectio Divina, và thực thi những hoạt động truyền giáo, trước hết là qua đời sống bác ái của mình.

ĐTC đã hài lòng là những chuẩn bị cho Năm Thánh 2000 ở Rôma đã giúp “cộng đồng hội thánh gia tăng ý thức về mệnh lệnh truyền giáo không những chỉ được ban cho một ít người, mà cho tất cả những ai đã được rửa tội.”

ĐTC nói thêm rằng bằng cách ấy mà Hội Thánh đã sống qua nhiều thế hệ, trong khi “có rất nhiều người được rửa tội đã hiến đời mình để giáo dục những thế hệ trẻ về Đức Tin, để chăm sóc cho những người đau yếu và giúp đỡ những người nghèo.”

“Sứ vụ này được Thiên Chúa trao phó cho chúng ta hôm nay, trong những hoàn cảnh khác, trong thành phố mà quá nhiều người đã được rửa tội đang lạc mất con đường của Hội Thánh và những người là Kitô hữu nhưng không biết về đẹp của Đức Tin của chúng ta.”

Ngược lại, ĐTC cũng cảnh giác về thái độ nhìn Dân Thiên Chúa từ một cái nhìn “thuần túy xã hội học với một nhãn quan hoàn toàn chiều ngang, mà bỏ mất liên hệ chiều dọc đối với Thiên Chúa.”

ĐTC nhìn vào sự phân biệt giữa “Dân Thiên Chúa” và “Thân Mình Đức Kitô”, bằng cách xác nhận rằng cả hai quan điểm “bổ túc cho nhau và phối hợp với nhau làm thành quan niệm về Hội Thánh trong Tân Ước.”

Ngài giải thích: “Trong khi ‘Dân Thiên Chúa’ diễn tả sự liên tục của lịch sử Hội Thánh, thì ‘Thân Mình Đức Kitô’ diễn tả sự phổ quát được khai trương trên Thánh Giá cùng sự Sống Lại của Chúa.”

Ngài xác quyết rằng “Trong Đức Kitô, chúng ta thật sự trở thành Dân Thiên Chúa,” chúng ta nghĩa là mọi người, “từ Giáo Hoàng cho đến đứa trẻ nhỏ nhất.”

Ngài ghi nhận rằng, “Cho nên, Hội Thánh không phải là kết quả của một tổng số của nhiều cá nhân, nhưng là một sự hợp nhất giữa những người được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa và Bánh Hằng Sống.”

Ngài xác nhận rằng Hội Thánh “tăng trưởng và phát triển. ... Tương lai của Kitô giáo và của Hội Thánh Rôma cũng là sự quyết tâm dẫn thân và làm nhân chứng của mỗi người chúng ta.”



Benedict XVI: Church Needs Change of Mentality

Calls on Laity to Recognize Pastoral Responsibility

ROME, MAY 28, 2009 (Zenit.org).- Laypeople are not merely the clergy's collaborators, but rather share in the responsibility of the Church's ministry, says Benedict XVI.

The Pope called on the laity to become more aware of their role when he inaugurated Tuesday an ecclesial conference for the Diocese of Rome on "Church Membership and Pastoral Co-responsibility." The conference is under way through Friday.

"There should be a renewed becoming aware of our being Church and of the pastoral co-responsibility that, in the name of Christ, all of us are called to carry out," the Holy Father said. This co-responsibility should advance "respect for vocations and for the functions of consecrated persons and laypeople," he added.

The Pontiff acknowledged that this requires a "change of mentality," especially regarding laypeople, shifting from "considering themselves collaborators of the clergy to recognizing themselves truly as 'co-responsible' for the being and action of the Church, favoring the consolidation of a mature and committed laity."

The Bishop of Rome suggested that "there is still a tendency to unilaterally identify the Church with the hierarchy, forgetting the common responsibility, the common mission" of all the baptized.

"Up to what point is the pastoral responsibility of everyone, especially the laity, recognized and encouraged," he asked.

Referring to laypeople committed in the service of the Church, the Pope said there should not be "a lessening of the awareness that they are 'Church,' because Christ, the eternal Word of the Father, convokes them and makes them his People."

Benedict XVI thus asked priests to transmit to laypeople a "sense of belonging to the parish community" and the importance of unity. He further encouraged that laypeople draw close to sacred Scripture, through means such as *lectio divina*, and carry out missionary activity, in first place through living out charity.

The Holy Father contended that preparations for the Jubilee Year

2000 in Rome helped "the ecclesial community to enhance awareness that the command to evangelize is not just for a few, but for all the baptized."

That's how the Church has lived for generations, he added, while "so many baptized" have "dedicated their lives to educating young generations in the faith, to care for the sick and to help the poor."

"This mission is entrusted to us today, in different situations, in a city in which many baptized have lost the way of the Church and those who are not Christians do not know the beauty of our faith," the Pope stated.

On the other hand, he cautioned against a tendency to see the People of God from a "purely sociological" point of view "with an almost exclusively horizontal perspective that excludes the vertical reference to God."

The Pontiff looked at the distinction between "People of God" and "Body of Christ," affirming that both concepts "are complementary and together form the New Testament concept of the Church."

He explained: "While 'People of God' expresses the continuity of the history of the Church, 'Body of Christ' expresses the universality inaugurated on the cross and with the resurrection of the Lord."

"In Christ, we become really the People of God," which, he affirmed, means everyone, "from the Pope to the last child."

"The Church, therefore, is not the result of a sum of individuals, but a unity among those who are nourished by the Word of God and the Bread of Life," the Pontiff noted.

And the Church "grows and develops," he affirmed. "The future of Christianity and the Church of Rome is also the commitment and the testimony of each one of us."

Con Đường Giêsu

Bên dòng sông thanh tấy,
 Bạn nghe Chúa gọi đích danh.
 Đến ở với Giêsu, bạn được sai đi:
 Lên đường với Giêsu,
 Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em. Ga 20,21
 Hãy đi khắp thế giới. Mc 16,15
 Đây là một mệnh lệnh thánh đòi dẫn bước.
 Dù bạn là ai và đang làm bất cứ công việc gì,
 Mỗi người trong hoàn cảnh cụ thể.
 Một nữ tu giữ trẻ,
 Một giám đốc,
 Một công nhân,
 Một người mất sức đi một từng củ khoai mì hay mủ đất,
 Một người suốt đời lao nhọc đầu tắt mặt tối,
 Dù bạn đang sống ở đâu
 Thành thị hay nông thôn hoặc tận chốn rừng sâu
 Bạn được lệnh lên đường
 Trên con đường làm môn đệ, tất cả phải chung nhịp bước với Giêsu
 Để những gì Chúa Giêsu ao ước và yêu mến
 trở thành hành động không ngừng giữa lòng thế giới
 Để bước chân Giêsu tiếp tục rảo gót trên mọi nẻo đường
 ngang qua bóng dáng và bước chân của người môn đệ.
 Cá nhân tôi, gia đình tôi: sống là lên đường.
 Môi trường tôi đang sống chính là cánh đồng truyền giáo.
 Lúa chín đang chờ thợ gặt.

Đi dự những bữa tiệc mừng, nhâm nhi với nhau ly café đá, chung tay
 trong một công việc, gặp nhau trên đường, và ngay cả khi phải đối đầu

trong một tai nạn giao thông, tất cả là cơ hội để người thợ vung lưỡi hái gặt
 lúa về cho chủ ruộng.

Cuối cùng, chuyện kể về cuộc đời của mỗi chúng ta là hành trình loan
 báo Tin Mừng.

Bạn đã có gia đình,
 Chuyện kể bắt đầu từ một gia đình.

Chị trong ca đoàn giáo xứ, anh là giáo lý viên, thương nhau rồi cưới
 nhau khi cả hai đang trong cảnh trắng tay, nhưng con tim tràn đầy ước
 nguyện Danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến...

Rời quê nhà anh chị đi tìm đất sống để có cái ăn cái mặc, và bước
 đường đưa đẩy anh chị tới giữa bà con dân tộc, một làng 13 gia đình cũng
 mới đất diu nhau tới lập cư trên mảnh đất này, nơi đây có một chị trước ở
 Lâm Đồng đã xin theo đạo, nay khao khát muốn học đạo, anh chị nhận
 giúp, mới đầu chỉ có mình chị rồi cả nhà, và sau đó cả làng, anh dạy giáo lý,
 chị dạy kinh và tập hát, rồi dẫn bà con đến xin cha xứ ban bí tích rửa tội.

Một năm sau, 1996, anh làm quen với các giáo lý viên dân tộc và
 được sai đến một làng khác cách nhà 20km, chị ở nhà lo hưởng dẫn bà con
 cầu nguyện và dạy giáo lý cho các em thiếu nhi.

Bước đầu, mỗi chiều thứ bảy, anh và một chú giáo lý viên dân tộc nữa
 chở nhau trên chiếc xe gắn máy cộc cạch đi khai mở cánh đồng mới. Tới
 nơi, chú giáo lý viên dân tộc thì thăm hỏi người lớn, còn anh sau mấy câu
 chào xã giao, ra sân làm quen với các em bé, những thiên thần nhỏ của
 Chúa. Một năm sau, chú giáo lý viên bỏ cuộc, Chúa lại gửi đến cho anh một
 người bạn mới, nửa năm sau, một người bạn khác đến thay thế, và 2 anh em
 tiếp tục hành trình cho tới hôm nay.

Dáng đơn nghèo, hiền lành, giọng nói nhỏ nhẹ, thân thiện giúp anh
 làm quen với các em bé mau lẹ. Anh tập hát, kể chuyện Giêsu, vui đùa và
 thế là đôi đàng xa thì nhớ, gần thì thương. Cả tuần anh mong sao chóng tới

chiều thứ bảy để gặp gỡ và sinh hoạt với các em, trong tuần anh dành ra một ngày công kiếm tiền đồ xăng và mua mấy gói kẹo chia cho các em ăn lấy thảo, tuần nào không có ai thuê thì ngửa tay xin vợ.

Cuộc sống đắp đổi qua ngày, gia đình chỉ có 200 nọc tiêu với mấy sào điều, anh đi làm mướn, anh có nghề đào giếng, nhận công nhật 70.000đ/ngày, còn chị ở nhà trông coi hai cháu nhỏ và vườn tược, chẳng làm gì có của ăn của để, nhưng anh không rượu chè, cũng không dám mơ ước gì nhiều, chỉ mong sao có thể tiếp tục góp mặt trên cánh đồng.

Năm 1998, anh chị đưa 4 gia đình đến bên giếng nước rửa tội.

Năm 1999 thêm 10 gia đình nữa, và năm nay 2009, thêm 20 gia đình.

Tổng số người đã nhận lãnh bí tích rửa tội là 102 người.

Còn 15 người nữa đang học giáo lý.

Đều đặn mỗi chiều thứ bảy, anh tới giúp bà con cầu nguyện, tập hát và dạy giáo lý, sáng Chúa nhật về lại nhà. Vì từ làng tới nhà thờ gần nhất hơn chục cây số, do đó chiều Chúa nhật anh quay trở lại cùng bà con cử hành phụng vụ Lời Chúa.

Hơn một chục năm trời gây dựng ngôi làng thứ nhất thành cộng đoàn, năm nay vừa lo làng cũ vừa đi tiếp tới làng thứ hai, và mới đây, có thêm một giáo lý viên dân tộc nữa, hai anh em đi tiếp thêm làng thứ ba và thứ tư, nghĩa là đi đủ một vòng tròn của một cánh đồng.

Người được sai đi chỉ có đôi tay trắng giữa những người trắng tay, anh ao ước có một mảnh đất dựng ngôi nhà tranh làm nơi cho bà con cầu nguyện, nhưng đã mấy mùa mưa rồi mà cứ phải mướn tạm nhà này nhà kia. Dù sao, từ ngày nhận được ánh sáng Tin Mừng, cuộc sống bà con khác hẳn, có điểm qui tụ để vừa cầu nguyện vừa ca múa, người Khmer mà! mở nhạc lên là già trẻ lớn bé ào ra múa nhảy. Trên các cánh đồng truyền giáo, anh em Công Giáo và Tin Lành thường trao đổi cho nhau các đĩa phim và nhạc, giữa các đĩa nhạc đời của người Khmer cũng có mấy đĩa thánh ca, các anh em Tin Lành đã mướn âm sắc Khmer để đưa Lời Chúa vào làm thành giai điệu thánh, và bà con say sưa hát theo.

Lên đường với Giêsu cũng đòi anh cùng với các anh em khác ở lại với Giêsu.

Sứ mệnh loan báo Tin Mừng chính là cuộc đời Giêsu trở thành hành động cho người môn đệ, một Giêsu đi rao giảng trở thành một Giêsu được rao giảng, được loan báo và yêu mến.

Ở lại với Giêsu, yêu mến Giêsu, trở nên giống Giêsu đòi anh phải chiêm ngắm.

Được đặt mình với Giêsu là một ân huệ không phải tự mình đạt được, người được sai đi phải tha thiết nài xin, không phải một lần cho tất cả, vì thế cứ 2, 3 tháng một lần, anh em lại họp nhau một tuần để cầu nguyện, và để chung chia bước đường sứ mệnh.

Hành trình muôn đời của người môn đệ vẫn là yêu mến, phục vụ và tôn vinh Danh Thánh. Được sai đi, anh biết mình phải mở lòng lắng nghe Chúa nói, để biết mở lời và mở rộng vòng tay. Hơn chục năm trời, chị lo cho bà con tại làng mình đang sống, anh đi tới làng xa, ngôi làng nằm sâu cách ly với các làng khác, đời sống bà con chật vật khó khăn, anh thương các bé lội bộ đường xa tới trường, thấy tội cho bà con bữa đói bữa no, nhưng người đem Tin Mừng không phải là người của một cơ quan từ thiện, cũng không đến để làm phước, không đứng ngoài, mà đứng chung nỗi khổ của người mình được sai đến, ở đó anh chị như thấy một bàn tay vô hình đang ôm trọn tất cả, và anh chị cảm nếm trong lòng tiếng reo vui của Con Thiên Chúa khi đứng giữa đám đông nghèo khổ: “Cha ơi, con ngợi khen Cha vì Cha đã giấu... nhưng lại mạc khải cho những người bé mọn, vâng lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha”. Lc 10,21

Bước đi trên con đường GIÊSU, người môn đệ không thể không khao khát được chết trên con đường này. Một giáo phụ khi được sai vào những vùng xa xôi heo hút, gặp xe đi xe, không có xe thì lội bộ, một mình giữa đường vắng, anh biết anh không đơn độc, Giêsu luôn ở với anh, nếu anh chết là chết trong tay Giêsu, và anh tha thiết xin người đã đọc lệnh sai anh lên đường một ân huệ: trên đường, con chết ở đâu, xin chôn con ngay tại đó.

Mai đây,

Một ngôi mộ nhỏ bên đường vắng,

Một dấu ấn nhạt nhòa của một hành trình,

Như một lời nhắc nhở:

Bạn hãy cùng tôi lên đường trong ước nguyện,

Danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Mùa chay 2009

MMSj



M M s j

Đ i T ì m D ấ u C h â n

Lúc khởi đầu... St 1,1

Trong cảnh trống không mông quạnh, giữa khoảng không thình lạng, Thiên Chúa nghĩ đến một hình hài khác giống hình ảnh Người và giống như người, và Thiên Chúa đã tạo dựng thế giới, một địa đàng, để cuối cùng, từ khoảng không thình lạng vĩnh hằng, bằng Lời ban sự sống, Thiên Chúa cho con người xuất hiện giữa muôn tạo vật.

Địa cầu này trong buổi ban sơ ấy chính là địa đàng.

Đôi trai gái đầu tiên ngày ngày sống bên nhau trong một mái nhà là vòng tay yêu thương của Thiên Chúa.

Đấng tạo dựng và sắp xếp trật tự thế giới cho có ngày và đêm, cho tất cả hài hòa và tăng trưởng bền vững, dẫn đưa con người từng bước, chỉ cho thấy mọi thứ cây trái, những trái ăn được và không được ăn, những cái làm được nhưng không được làm, vì chỉ cần một chút sơ sẩy là có thể làm đảo lộn tất cả.

Thật trớ trêu, cây trái cấm mọc ngay giữa vườn trông thềm lấm mà lại không được ăn.

Tại sao không? Thiên Chúa đã nói rồi, ăn trái đó là chết, mà con người thì đâu biết chết là gì, đúng là điếc không sợ súng..

Phải có một lý do nào khác, satan lợi dụng tình thế gieo vào lòng người mỗi nghi ngờ, không phải nghi ngờ nhau, vì Adam có khác chi Eva, có ai đáng tin hơn ai, cũng chỉ lập đi lập lại cho nhau nghe lệnh Chúa truyền, và thật táo tợn, con người nghi ngờ ngay chính Thiên Chúa đáng yêu thương và đã tạo dựng nên mình.

Khi con người mê ăn, con người trở nên mê muội và trong cơn mê muội, con người bất chấp

tất cả, muốn bằng Thiên Chúa, muốn làm thay Thiên Chúa luôn.

“Hãy nên hoàn thiện như Cha anh em trên trời là đấng hoàn thiện” – Mt5,48

Eva cũng muốn nên hoàn thiện, nhưng theo cách của mình và tự sức mình, nên hoàn thiện mà không cần Thiên Chúa, ảo tưởng, và thiên đàng trở thành ảo ảnh, địa đàng thành chốn đọa đày.

Thế nhưng từ khi Con Thiên Chúa làm người và ở giữa chúng ta, địa cầu này đây như sống lại buổi ban sơ mang dấu ấn địa đàng.

Ngay khi cất bước lên đường rao giảng Tin Mừng,

Thần Khí đẩy Người vào Hoang địa,
Người ăn chay ròng rã 40 đêm ngày,

Và nơi đây Người cũng chịu Satan cám dỗ.

Trước mắt Con Thiên Chúa, địa đàng ngày nào nay chỉ còn là hoang địa,

Cây trái cấm nay là mấy cục đá chông chơ.

Đói khát, Người mơ có bánh ăn, sao không biến đá thành bánh mà ăn hử Con Thiên Chúa.

Con Thiên Chúa làm người chết đói đến nơi rồi.

Satan cố len lỏi cho thấy phận người mỏng manh dễ chết lắm.

Bị chìm vào cơn đói, cơn đói như nhận chìm con người trong nghi nan ngờ vực.

Thần Khí đẩy Người vào hoang địa rồi bỏ đói sao?

Hình như Satan lúc nào cũng đứng kề cận ngay bên cái bụng, mà lại là cái bụng đang đói.

Thiên Chúa Cha ở mãi tận trong tim, nhưng con tìm mới chính là tâm điểm sự sống.

Không thể nghi ngờ Thiên Chúa, satan nói mới nghe qua thấy cũng có lý.

Đ i a Đ à n g

Có một luật trừ nào dành cho Con Thiên Chúa làm người khi đói không?

Làm người giống mọi người, trừ tội lỗi, luật trừ này đòi con phải vâng phục đến cùng, dù phải chết.

Vâng, con nhớ rồi, người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi Lời miệng Thiên Chúa phán ra. Mt 4,4

Người môn đệ chiêm ngắm Thầy mình, rồi nghĩ về phận người, yếu đuối mỏng manh, được Thiên Chúa yêu thương đến nỗi cho được gọi là con Thiên Chúa. 1Ga 3,1. Được yêu thương và được cứu sống, ân huệ quá lớn lao, và người đã xin được bước đi theo Thầy trên đường thi hành sứ mệnh.

Người cứ đi, đi mãi, và lúc này đây người vừa dừng chân trong một căn chòi nhỏ giữa nương rẫy, mắt mơ màng nhìn vào khoảng không thăm thẳm, những con đường, những ngôi nhà, những con người trên từng chặng đường, thời gian có làm nhạt nhòa trong tâm trí, nhưng tất cả vẫn còn đó, thật thân thương, gợi nhớ tiếng hát và tiếng cười, tiếng reo vui của lần đầu gặp gỡ với những đêm không ngủ.

Nắng mưa không chặn nổi chân người, đi như một kẻ không nhà, nhưng tới đâu cũng là nhà, người vui vì bước vào nhà mọi người như thể nhà mình, nhà nhà vui vì một người lạ đã trở thành người nhà, và là người thân yêu gần gũi nhất.

Có mặt giữa mọi người trong lời kinh dâng hiến, người đến đây không chức tước địa vị, không có quyền hành, không giải quyết được những vấn đề cuộc sống, thế nhưng người luôn cố gắng mọi người đi xa hơn, đến tận ngai tòa Thiên Chúa để khám phá ở đó mầu nhiệm cuộc đời, những gì

đang diễn ra không phải dưới cái nhìn thuần túy nhân loại, mà là đang diễn ra trước Tôn Nhan Thiên Chúa và theo ý muốn của Ngài.

Buổi tối hôm đó, gặp một người cha có đứa con mới bị bắt, anh buồn lắm, chỉ biết giải sầu bên ly rượu, uống rượu lẫn nước mắt, với anh tất cả đã quá muộn màng, vô phương cứu chữa. Người mỉm cười thương hại rồi chỉ cho anh biết mầu nhiệm cuộc đời đòi anh phải đối mặt chứ không thể chạy trốn, nhìn lên, nhìn về phía trước chứ không tháo lui trong tuyệt vọng, và trong khi chấp nhận oằn lưng trước sóng gió, anh nhận ra điểm tựa duy nhất, ở đó Thiên Chúa đáng nhìn anh quay quắt trong tuyệt vọng, ném cho anh một cái phao cứu sinh: anh được dạy để sống kiên nhẫn, thói quen xoay sở và giải quyết mọi chuyện, giờ anh biết mình phải chờ đợi và hy vọng nơi một mình Thiên Chúa. Mấy ngày sau đó, anh đã giang tay đón nhận bản án dành cho con như một định mệnh cho cả gia đình, anh không kêu trời, cũng không trách người, và Thiên Chúa đã trả lại cho anh, không phải một đứa con được tha bổng, nhưng là tình phụ tử, một tình yêu đã bị đánh cắp khi cha con gần mặt mà cách lòng, thì nay xa mặt nhưng lại gần lòng, thế là từ số phận tưởng như địa ngục, anh thoáng thấy địa đàng, anh thấy đứa con trong tù, cũng như anh, chung một vòng tay Thiên Chúa.

Một giáo phụ có ruộng lúa bị nước cuốn trôi, trời làm đất chịu chứ biết kêu ai, anh bầm đốt ngón tay, năm nay nhà anh sẽ thiếu 3 tháng gạo, nghĩ vậy thôi chứ không tin lắm, nắng mưa là chuyện của trời, con người phải cố công bù đắp, và anh lại dọn đất tía bắp cứu đói, nhưng miếng bắp anh đã làm hàng rào cản thận rồi mà vẫn bị bò phá sạch, vì hàng rào chắc chắn với một vài

con, chứ cả bầy trăm con thì có chắc chắn mấy cũng thành mỏng manh. Nhìn miếng bắp bị phá tan tành, anh lặng người không nói, trời làm còn biết kêu trời chứ nói với lũ bò ngu ngốc đang nằm tỉnh bơ nhai lại những cây bắp trong chuồng cũng bằng thừa, mà nếu muốn bắt đền thì biết ai đâu mà nói vì bò nhiều chủ, hơn nữa cũng bà con mình cả, và anh đã đến từng nhà có bò, kể chuyện miếng bắp bị phá, không bực tức la lối, chỉ buông một câu nói như tự trách mình, chứ chuyện đã rồi trách nhau làm gì cho thêm xa cách: “hàng rào tôi tưởng là chắc chắn, nào ngờ bò vẫn phá được, chắc phải nhờ chú nhờ bác phụ giúp rào lại”. Chuyện xưa giờ vẫn thế, người ta mất của, mất cả người thân, gây thêm thù oán. Chuyện bò ăn bắp, anh không muốn, không phải tại anh, và cũng chẳng ai muốn, không phải tại chủ bò, và nếu vậy thì trời muốn sao, ngay lúc anh kêu trời thì một tia sáng lóe lên trong đầu, đúng rồi, chuyện vừa xảy ra phải chăng là cơ hội để Thiên Chúa được tôn vinh, cơ hội để anh gặp được những người anh em chưa nhận biết Chúa, anh đi lại từng nhà, không đòi, cũng chẳng trách, mà trao, anh kể cho mọi người nghe về mùa đói hằng năm khi anh còn nhỏ: nhà nhà ới ới gọi nhau đi đào củ chụp về ăn thay cơm, ăn không đủ no nhưng không ai lo đói và chẳng bao giờ sợ đói, anh nói trời đã nuôi sống cha ông mình, cũng chẳng bao giờ bỏ đói con cháu hôm nay. Trên đường về nhà, anh vừa đi vừa nhảy nhót như một em bé, vì một bàn tay thần thiêng đang nắm tay anh dắt đi, và chuyện tiếp theo cứ như một phép mầu, miếng bắp bị bò ăn sạch, những hàng lúa gieo xen kẽ bị giập nát nhưng không chết, trái lại vươn lên xanh tốt và trĩu hạt.

Một điểm hẹn, anh năm nay tóc đã điểm

sương, cả một thời trai trẻ lăn lộn với bà con giữa nương rẫy và núi rừng, khi làm giáo viên, lúc dạy đàn nhạc, con đường sứ vụ đưa đẩy anh từ làng này tới làng khác, khi ở trọ, lúc có nhà mà như không, lang thang đây đó nhưng anh được lắm người thương và kiên nhẫn chứ không bị ai ghét bỏ, phần số như anh có gì đâu để người ta ghen tị. Mấy năm nay sức yếu, có người thương gọi anh đến cho một miếng đất nhỏ, người khác, nhiều người khác giúp anh xây nhà, và rồi nhà lại để ra nhà, anh cho mở lớp xóa mù chữ, lớp dạy chữ khmer, dạy đàn, rồi người đau yếu, người thiếu nợ, người buồn chuyện gia đình, tất cả đều tìm đến với anh. Có người nhìn anh cô thân giữa đất trời và giữa mọi người lắt đầu lo ngại, người ta cứ khéo lo cho tương lai của người không cần biết đến ngày mai. Còn anh, ngày lại ngày, suốt một hành trình dài ba mươi mấy năm rồi, anh biết Chúa luôn ở đó với anh, biết bà con không bao giờ bỏ anh, một cánh chim trời không gieo không gặt, khi hết gạo thì người này người kia len lén tới cho một túm, một túm, đổi lại, ai cho cả bao gạo là anh lo phân chia hết, để ngày nào đủ cho ngày ấy. Cuộc đời anh để Chúa tính thiếu nhưng lại luôn dư dật. Trong khi nhiều người tính ra dư dật mà lúc nào cũng thiếu.

Mấy ngày qua, sau giờ cầu nguyện, chị hay ngồi khóc một mình, các bà thường hay khóc vì chuyện gia đình chồng con. Trong trường hợp này thì không, chồng chị độ này cũng hay cau có khó chịu nhưng không đến nỗi nào, chị khóc vì bà con buôn làng mỗi ngày xa Chúa, ít người lui tới nhà nguyện đọc kinh, còn gia đình thì mới gánh thêm món nợ trời cho, dĩ nhiên nợ nần trong hoàn cảnh gia đình khó khăn đâu phải chuyện nhỏ, vay 2 triệu, tháng tháng phải trả 100 ngàn tiền lãi. Món nợ từ bữa tiệc mừng thánh bồng mạng, anh biết năm nay đời sống khó khăn, xin cha xứ dâng lễ rồi nhám nháp chút bánh kẹo thôi, nhưng cha xứ đòi phải dọn mâm bàn cho ngon, ngài còn nói cứ làm đi rồi Chúa sẽ lo, cha sẽ phụ. Như mọi năm, anh dọn 12 mâm đãi khách và 8 mâm để bà con trong làng ăn uống vui vẻ với nhau, cuối cùng tất cả tiền mừng gom lại không đủ bù đắp cho 8 bàn kia, thiếu dứt 2 triệu. Anh cộng sổ đưa cha xứ, khi cộng không ghi tên người mừng mà chỉ ghi số tiền, cha xứ đòi phải ghi đầy đủ tên và tiền, nhưng cả hơn trăm người làm sao nhớ nổi, cha xứ nói ghi như vậy là ăn bớt rồi, cuộc sống vẫn vậy, tình ngay mà lý chưa hẳn đã sai, nhưng lý của người mạnh thế bao giờ chẳng hơn, chỉ tiếc cha con làm việc với nhau gần chục năm trời mà chẳng dám tin nhau. Cuối cùng món nợ trời trao thì trời cũng phải gửi người tới trả, nhưng còn khoảng cách giữa mục tử với chiên thì cần thời gian, khoảng cách càng xa, hoang địa càng lấn tới, đường vào sứ mạng thật lắm

trở ngại.

Người nghe Sa tan réo bên tai.

Nhảy xuống đi.

Ra oai thần lực.

Nhưng người được sai đi cũng chỉ là một người giống mọi người.

Nếu không có một luật trừ nào dành cho Con Thiên Chúa để sứ vụ sớm hoàn tất thì cũng chẳng có luật trừ cho người môn đệ, không thể đi khuya về tất.

Tái lập địa đàng đòi vàng phục đến cùng.

Bước đi theo đường lối Chúa Cha đã định.

Satan hay cơn đói cứ luôn ám ảnh lòng người bằng nỗi lo tìm cái ăn cái mặc, Địa đàng cứ như ảo ảnh. Thế nhưng lo giữ mạng sống mà làm gì để mất luôn lẽ sống.

Được việc chưa hẳn là chu toàn sứ vụ, mà chỉ để dẫn tới xung khắc, tự phụ và kiêu ngạo.

Vì kẻ gieo người gặt còn chính Thiên Chúa mới là đáng đưa tới hoàn tất.

Khi satan bị đẩy lùi để ý Cha nên trọn thì hoang địa trở thành vùng đất Thiên Chúa, có muôn thiên thần, và địa đàng được tái lập, con người được chữa lành, được Thiên Chúa giao hòa và giao hòa với muôn tạo vật, đã thú trở nên thân thiện:

Thánh Khí đẩy NGƯỜI vào hoang địa để chịu satan cám dỗ, sống giữa loài dã thú, và có các thiên sứ đến hầu hạ Người. Mc,1, 12-13

Địa cầu hôm nay có quá nhiều hoang địa.

Thiên Chúa luôn có mặt để chăm sóc và bảo vệ con người, nhưng địa đàng vẫn ẩn khuất bóng satan.

Xét cho cùng Satan quá yếu, và vì thế luôn tìm cách đánh lừa, nó đã đánh gục con người trong vòng xoay nghi oan ngờ vực.

Con Thiên Chúa làm người đã phá tan vòng kim cô nghiệt ngã này, để người bước đi thi hành sứ vụ, giữa căng thẳng của đời hoạt động vẫn được đi vào nơi an tĩnh cầu nguyện, giữa nhiệt tình tìm phát huy mọi khả năng tự nhiên vẫn luôn được dạy để biết tìm kiếm và tìm thấy ý muốn của Thiên Chúa, để Thiên Chúa luôn là tất cả trong mọi sự, ở đó CON NGƯỜI TÌM LẠI ĐƯỢC ĐỊA ĐÀNG ĐÃ MẤT cho mình và cho nhân thế.

Mùa chay 2009

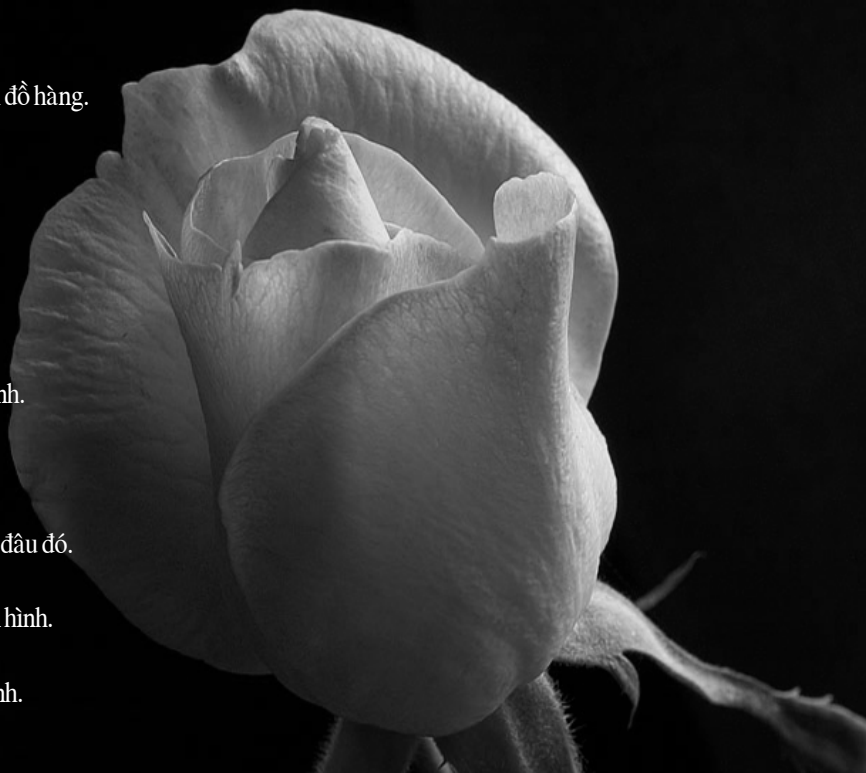
MMSj

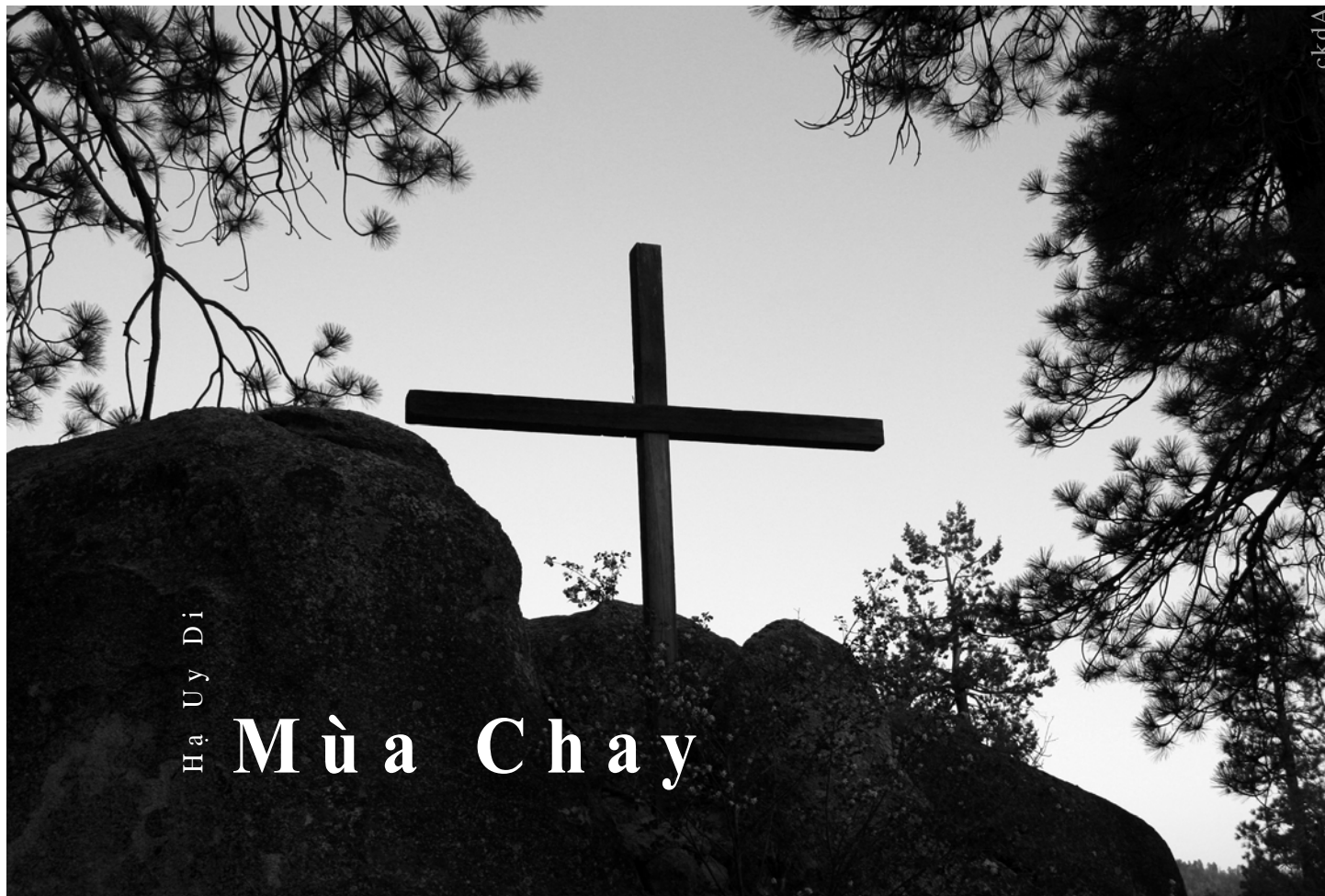


Nhìn Một Bông Hoa

Đình Trung Hòa, SJ

Ngày kia, một bông hồng nở rức rở tại một khu đất
có nhiều người qua lại.
Ai đi qua cũng nhìn.
Người thiếu nữ nhìn bông hoa
và yêu ngay bông hoa ấy.
Chàng trai thấy bông hoa đẹp,
muốn ngắt về tặng người yêu.
Người trồng hoa đi qua,
quan sát tỉ mỉ ngọn ngành thân nụ,
rồi hỏi thăm kỹ lưỡng về giống hoa và cách chăm sóc.
Người nghệ sỹ đi qua,
muốn mượn bông hoa để diễn tả những nỗi riêng tư.
Nhà kinh tế nhìn xem bông hoa,
trí óc xoay vần với những ý niệm vốn lãi, cung cầu.
Nhà sinh vật học quan sát bông hoa,
thấy được lẽ sinh tồn của vạn vật.
Nhà phê bình dùng ngắm bông hoa,
thấy trong cái đẹp có nhiều điểm xấu.
Người khát khao tìm đạo nhìn ngắm bông hoa,
thấy lẽ đạo phảng phất trên bông hoa đượm sắc.
Nhà cách mạng đi ngang,
thấy bông hoa cần nhiều đổi thay.
Thằng bé tinh nghịch với ngọn roi vung vít trong tay,
thấy bông hoa muốn lại đập nát ra chơi.
Con bé chạy chơi ngoài ngõ,
thấy bông hoa muốn ngắt ít cánh về chơi đồ hàng.
Loài ong bướm nhìn thấy bông hoa
liền thi nhau sà vào hút mật.
Con chó thấy bông hoa lạ,
tới ngửi ngửi rồi lại bỏ đi.
Người tốt bụng đi qua,
thấy gốc khô đi tìm nước tưới.
Người tham lam đi qua,
muốn chiếm đoạt bông hoa cho riêng mình.
Người dửng dưng đi qua,
liếc nhìn rồi dửng dưng bỏ đi.
Người mù đi qua,
ngửi thấy hương thơm biết có bông hồng đâu đó.
Khách du lịch đi qua,
muốn đứng cạnh bông hoa chụp một tấm hình.
Người hiền đi qua,
nhìn ngắm bông hoa thấy được chính mình.





Hạ Uy Di

Mùa Chay

Mùa Chay 2009

Tôi ngồi đây nhìn ra biển và nhìn Thánh Giá trên nóc cao nhà thờ Thánh Augustine, Waikiki. Thánh Giá và tôi cùng nhìn ra biển, biển mênh mông, biển lớn rộng bao la. Biển hôm nay xanh biếc với những con sóng bạc đầu trắng xóa, lốm đốm trên mặt biển. Mặt biển xanh êm ả và bình thản, cho tôi một cảm giác xa vời thật nhẹ nhàng. Thánh Giá trên nóc cao nhà thờ, ngày ngày tháng tháng nhìn ra biển. Thánh Giá chắc cũng thấy biển đẹp, rất đẹp. Biển đẹp theo con nắng ngày hè, biển đẹp trong cơn mưa mùa đông. Biển đẹp khi hoàng hôn về, biển đẹp với trăng tròn đêm xuống, biển đẹp khi bình minh vừa ló rạng. Biển mang một sức mạnh khôn cùng của nước, chẳng nước soi mòn được đá đó sao?

Hôm nay là ngày Lễ Tro, đầu mùa chay. Trên trời cao, có lẽ Chúa Giêsu đang nhớ về cuộc đời ba mươi ba năm của mình. Hai ngàn không trăm lẻ chín năm về trước, Chúa Giêsu bắt đầu bước vào giai đoạn cuối cùng của cuộc hành trình trên trần thế. Lúc đó, chắc Ngài đã sẵn sàng đối diện với mọi thử thách, mọi đớn đau, mọi sỉ nhục và những thất vọng ê chề mà loài người đã mang đến cho Ngài. Chén đắng của Ngài, Ngài đã uống, uống trọn vẹn, uống cạn, uống hết. Chúa Giêsu đã uống chén đắng trong tinh thần vâng phục, với niềm tin tưởng tuyệt đối nơi Cha Ngài.

Còn tôi thì sao? Tôi có sẵn sàng uống chén đắng mà cuộc đời đang dành cho tôi không? Thật là khó để mà trả lời. Nhìn lại cuộc hành trình năm mươi bốn năm qua của đời tôi. Những cơ hàn thời thơ ấu, bữa đói, bữa no, lang thang như trẻ mồ côi, đầy nhục nhằn đói khát. Đói khát những bữa cơm no, đói khát một mái gia đình có cha mẹ, yêu thương và đầm ấm. Nghĩ lại, tôi ngỡ là chén đắng của tôi, tôi đã uống cạn.

Lớn lên, như mọi người, tôi lập gia đình rồi sanh con đẻ cái, với một ước mơ đơn giản cho một mái ấm an bình. Thời cuộc xoay vần, đời sống hôn nhân đem nhiều ngỡ ngàng khổn khổ. Chồng tôi với lối làm ăn thiếu cân nhắc, đã tạo ra những cơn bão táp đảo lộn yên bình của gia đình. Chồng tôi làm nhiều và mất mát cũng nhiều. Mất nhiều hơn được. Anh mất mà cả các con tôi, và tôi cũng mất mát không kém. Các con tôi thiếu vắng hẳn người cha trong gia đình, tôi thiếu đi tình ấp ủ chia sẻ của vợ chồng. Những khó khăn dồn dập, gánh nặng đè lên hai vai, tôi tưởng đã ngã gục. Một tay cố bơi chèo níu kéo, chống đỡ, một tay vun sợi giữ gìn mái ấm gia đình cho các con. Cố gắng thật nhiều, đôi khi tưởng như vô vọng. Thất vọng chồng chất, những buồn lo, đầy sự cô đơn. Một lần nữa, tôi ngỡ là chén đắng của tôi, tôi đã uống cạn.

Con cái tôi nên khôn lớn và bỗng nhiên xa cách, lạnh lùng. Vợ chồng không còn mặn nồng chăn gối. Chồng tôi vẫn mãi như một con thiêu thân, mê hoặc bởi ánh sáng ảo tưởng của danh vọng và tiền bạc. Ngoài những con số của đồng tiền và toan tính lợi hại, chồng tôi chẳng còn gì thân thương để chia sẻ, để tâm tình với tôi. Chúng tôi sống với nhau không linh hồn và vô tri giác. Tôi không muốn các con tôi bị thiệt thòi, chia lìa xa cách bởi thiếu cha hay vắng mẹ. Tôi nhẫn nại đợi chờ, cầu xin cho một nhiệm mầu, giúp chồng tôi thay đổi, và thức tỉnh. Cái gia đình nhỏ bé của tôi đè nặng trên vai, sức tôi như không còn đủ để níu kéo, nhiều lần đã muốn buông xuôi. Thương con, thương ngày tháng qua với bao công vun sỏi. Tôi vẫn tiếp tục chịu đựng trong hy vọng.

Đau khổ, cô đơn bởi những xa cách lạnh lùng, vô tâm và thờ ơ của chồng con. Đau khổ với những mất mát tinh thần và vật chất. Tôi một lần nữa nâng chén đắng và tưởng đã uống cạn. Hạnh phúc thật đơn giản mà tìm mãi không thấy, kiếm hoài không ra. Có lẽ, chén đắng của tôi, tôi càng uống càng đầy thêm, không vơi đi và cũng không cạn. Chén đắng này, dù muốn hay không, tôi vẫn phải nâng lên và uống. Chén đắng của tôi, tôi phải uống, uống một mình, không thể chia sẻ với ai. Uống một mình cho đến cạn, chén đắng mới trở nên trọn vẹn.

Chúa Giêsu khi xưa lúc mới ra đời, chắc Người cũng chẳng bao giờ ngờ đến chén đắng mà Chúa Cha đã trao cho Ngài. Người có quyền chọn lựa uống cạn hay chối từ không uống. Nhưng Chúa Giêsu đã tự do nhận lấy chén đắng cho mình, một sự chọn lựa thật rõ ràng. Nâng chén đắng trên tay, Chúa Giêsu uống không phân vân suy tính. Chén đắng Người uống chứng minh một vâng phục tuyệt đối. Chứng minh một tình yêu bao la, một tình yêu không biên giới, và không bao giờ cạn. Tình yêu này đã được tuôn đổ từ cõi đời đời trên trời cao. Như là một sự an bài, cầm chén đắng trên tay mà lòng tôi đầy phân vân lo sợ, không uống thì bao giờ mới cạn, uống thì khó nuốt mà uống mãi cũng không vơi.

Biển rất mênh mông, rộng lớn, nhưng biển cũng có giới hạn của nó. Biển có bờ bên này và bờ bên kia. Còn tôi, với tầm mắt giới hạn của loài người, tôi chỉ nhìn thấy được bờ bên này, nhưng không thể thấy bờ bên kia. Tôi chỉ thấy đắng cay đời tôi đầy chất ngát, biết đến bao giờ mới cạn? Cầm

chén đắng trên tay, tôi thấy sao mà đầy quá, uống tới bao giờ mới hết. Chén đắng có cạn tôi mới thấy được đáy cốc. Như biển có cạn, tôi mới thấy được bờ cát của hai bên. Biết đến bao giờ biển mới cạn?

Hôm nay bắt đầu vào mùa chay. Tôi đón mùa chay bằng nước mắt. Nước mắt cho tôi, cho chồng tôi, cho các con tôi và cho CHÚA với bốn mươi ngày khổ nạn. CHÚA qua bốn mươi ngày khổ nạn bằng cái chết đau thương trên Thập Giá. Để rồi NGÀI đã sống lại. Sống lại trong vinh quang và vĩnh cửu. Chén đắng của NGÀI, NGÀI đã trân trọng uống cạn, uống một mình và uống hết, để đáy cốc hiện ra một ân sủng tuyệt vời từ CHA NGÀI ban tặng cho NGÀI.

Năm mươi bốn năm qua, chén đắng của tôi đầy nhiều hơn vơi, chưa cạn nên tôi không thể thấy được ân sủng nơi đáy cốc. Tôi cũng giống như các Tông Đồ xa xưa của CHÚA, rất yếu đuối và khờ khạo, nên chỉ muốn vơi vàng uống cạn chén đắng, để xong rồi sẽ được ân huệ trao ban, hưởng vinh quang, thanh nhàn sống với CHÚA và bên CHÚA.

Lạy CHÚA, trong mùa chay này, xin cho con nhận thức được tình yêu vô biên mà CHÚA dành cho con. Cho con lòng can đảm chấp nhận chén đắng mà CHÚA trao. Để con biết trân trọng nâng chén đắng lên, uống khoan thai và bình thản, không vơi vàng, hấp tấp. Để con biết thưởng thức vị ngọt ngào êm thấm sau khi nuốt trọn vẹn một ngậm đắng cay. Để con nhìn ra những ân sủng mà CHÚA đã cho con. Để con tiếp tục phấn đấu. Để con sẽ không nản lòng bỏ cuộc. Để con biết sống đời phục vụ như ý CHÚA muốn. Để con biết hân hoan chấp nhận, không buồn chán, hay than van. Và để con thấy CHÚA trong những người làm con đau khổ.

Nắng chan hòa trên mặt biển, Biển lung linh vui. Những hàng dừa đưa đưa cột, đong đưa trong gió. Thánh Giá và tôi vẫn nhìn ra biển. Biển xanh, xanh biếc mầu hy vọng cho một ngày mai rồi sẽ đến.

Hạ Uy Di

Trương Văn Phúc, SJ

N ô L ê T h ờ i Đ ạ i M ớ i

XIN MỎ LÒNG QUẢNG ĐẠI ĐỂ LIÊN ĐỐI
VỚI CÁC “NÔ LỆ THỜI ĐẠI MỚI” TRÊN
ĐẤT MALAYSIA.

Tôi là linh mục Trương Văn Phúc, S.J., thuộc
Tỉnh Dòng Tên Việt Nam.

Nhân dịp tôi được sai đến đất Malaysia để chăm sóc mục vụ cho các công nhân người công giáo và đồng thời cũng tìm cách liên đới với tất cả các công nhân Việt nam đang làm việc tại Địa Phận Melaka – Johor. Tôi đã đi thăm nhiều nơi làm việc, nơi ở và cả nhà tù nơi giam giữ những người Việt nam một cách bất công. Dưới đây, tôi xin chia sẻ một vài điều mắt thấy tai nghe với mong ước xin quý vị, vì tình đồng bào Việt Nam, hãy mở rộng lòng quảng đại để liên đới với các công nhân nhân Việt nam, “những nô lệ thời đại mới”, trên đất Malaysia.

Ngày 06.03.09

Tôi đến thăm nhóm công nhân ở Masai, Johor Bahru, chị Nguyễn Thị Loan, đến từ vùng Phương Lâm – Đồng Nai, đang làm việc cho công ty Điện ô tô, cho biết: đã mấy tháng trôi qua rồi, mỗi tuần công nhân của nhà máy nơi chị đang làm việc chỉ được làm việc có 1 hoặc 2 ngày thôi. Công ty hiện đang không có việc làm. Những ngày không đi làm việc, các chị không được phép đi đâu cả, vì nhóm quản lý, cũng là nhóm môi giới, đã giữ tất cả các giấy tờ tùy thân của các chị hầu các chị không thể tìm việc làm nơi khác. Các chị xin họ giải quyết cho về nước nhưng không được chấp nhận.

Ngày 07.03.09

Tôi gặp gỡ các bạn công nhân ở Plentong, Johor Bahru. em Hải, một công nhân đến từ vùng Bắc Cạn, đang làm việc cho công ty Venture cho biết, cứ mỗi lần các nữ công nhân có việc đi đâu đó về sau 10 giờ tối, thì ông bảo vệ block nhà trọ lại ép các cô phải ngủ với ông với lập luận sàm sỡ: “Mày đi ngủ với bạn trai được thì mày cũng ngủ với tao được, vì tao cũng là đàn ông vậy”. Hải cũng cho biết hôm gần tết vừa rồi, có một nữ công nhân bị một đang khi làm việc, cô này được người quản lý sản xuất đưa vào nhà vệ sinh để ngồi nghỉ ở đó. Thế nhưng, vì thấy lâu không quay trở lại làm

việc nên người quản lý này cửa nhà vệ sinh vào gọi. Khi cửa nhà vệ sinh mở ra thì thấy cô ta đã chết trong nhà vệ sinh.

Ngày 08.03.09

Tôi đến thăm nhóm công nhân vùng Krupong, Melaka. Giang, một cô gái đến từ Phú Thọ, cho biết: cô và các bạn trong nhóm bị bán cho các nơi làm việc đến 2 lần rồi. Lúc còn ở Việt nam, các cô ký hợp đồng làm việc cho một nơi, nhưng qua đến Malaysia, các cô bị đưa tới làm việc một nơi khác. Chủ hợp đồng cũ đã bán các cô cho một công ty khác để kiếm lời. Giang cũng cho biết, khi đến làm việc, nếu ai đó không làm được việc như chủ mong muốn, thì họ bị trả về cho chủ môi giới. Ở đó, họ bị nhốt không cho ăn, bị đánh đập, bị uy hiếp, được răn bảo đòi điều và sau đó là được bán trở lại cho một công ty khác. Theo những người bạn của Giang cho biết, có ít nhất 2 trường hợp nữ công nhân Việt Nam bị bán làm người giúp việc nhà và cũng là vợ bé của gia đình người Malaysia. Họ gặp các chị này ở chợ, đang khi các chị gánh trái cây đi bán hàng rong. Bên cạnh các chị có một người vừa canh gác vừa thu tiền. Hiện các chị đã có con với người Malaysia nhưng chỉ là người giúp việc nhà không được phép liên lạc với bất cứ người Việt nam nào.

Ngày 09.03.09

Báo chí Malaysia đưa tin: tại vùng Penang, cảnh sát đã nổ súng bắn chết 5 người Việt Nam bị nghi là cướp có vũ trang.

Thường, một công nhân đang làm việc ở Melaka đến thăm tôi và kể cho tôi nghe tình hình hiện tại của khá nhiều công nhân Việt Nam ở vùng Melaka. Họ chỉ thu nhập hàng tháng được từ 150 RM đến 250 RM (# 50 – 70 USD), do chỉ có việc làm mỗi tuần được 3 buổi và mỗi buổi chỉ 8 giờ. Họ phải làm việc ăn lương theo số sản phẩm, nên càng ít việc họ càng ít thu nhập. Tuy thu nhập của họ đã quá thấp, vậy mà mỗi tháng họ còn bị những người môi giới thu 100 RM. Do vậy, tình trạng sống của họ nay đã đến mức bần cùng. Nhiều tháng qua, họ không đủ tiền sống chứ chưa nói đến có một chút gửi về phụ giúp gia đình.

Những người bạn của Thường kể cho tôi nghe chuyện họ đình công đòi công ty phải tìm việc làm cho công nhân. Công ty đã gọi Đại Sứ Quán Việt nam đến để đối thoại giải quyết. Sau khi nhóm Đại Sứ Quán ra về, tất cả những người có tên trong danh sách nhóm đình công hôm đó đều bị công

ty phạt 500 RM trừ vào lương của họ. Thật là bất công và đau xót!

Ngày 11.03.09

Tôi đến thăm các bạn công nhân thuộc công ty Konica vùng ngoại ô Melaka. Bích, một bà mẹ trẻ đến từ Nghệ An, cho biết: hơn một tháng nay nhóm của cô cứ bị công ty hện đến 4 lần rồi sẽ có việc cho các cô làm. Thế nhưng đến giờ này thì vẫn thất nghiệp. Bích may mắn vì công ty Konica cho mỗi công nhân 200 RM như một khoản phụ cấp thất nghiệp.

Tôi được chị Vi, một bà mẹ luống tuổi vùng Hương Sơn - Hà Tĩnh, kể về tình trạng của mình: Chị đến đây qua trung gian môi giới. Công ty của chị chẳng bao lâu sau khi chị đến làm việc thì bị phá sản. Chị bị môi giới nhốt, không cho đi làm ở bất cứ nơi đâu vì lý do chưa tìm được nơi làm việc mới cho chị. Bây giờ chị mới mượn được tiền của bạn bè để đóng cho môi giới 1700 RM hầu để có thể có tự do ra ngoài kiếm việc. Chị hiện tại đi lau dọn nhà cho các gia đình gần nơi chị ở với ao ước có đủ tiền trả nợ và mua vé máy bay về nước. Chia sẻ với tôi, chị bảo: “Họ ác lắm em ơi! Ác không tưởng tượng được!”

Ngày 14.03.09

Tôi đi thăm nhóm công nhân vùng Saleng. Lành, cô gái trẻ của vùng Lộc Mỹ - Nghệ An cho biết: cô đã sống nhờ bè bạn giúp đến nay là 3 tháng rồi. Cô bị thất nghiệp do công ty không có việc làm. Các cô không được phép đi đâu cả, và cũng không được giải quyết để tìm việc nơi khác hoặc là cho về nước. Các cô mong sao sớm có việc làm để có cơm ăn hằng ngày.

Ngày 15.03.09

Tôi đến thăm vùng Ulu Tiram, nơi vừa xảy ra nhiều vụ cướp liên tục tuần vừa qua. Tôi đã gặp 56 bà mẹ nông dân chân chất đến từ Hải Dương, Nghệ An, Hà Tĩnh, đang hoang mang trong nước mắt. Tối hôm 11.03.09 vừa qua, nhà của họ bị nhóm cướp 10 tên xông vào nhà khống chế và cướp đi tất cả những gì họ có: tiền bạc, điện thoại, thẻ ngân hàng... Chúng tôi có mang theo 100 Kg gạo và 120 gói mì gói để bày tỏ tình liên đới với họ, nhưng chừng đó thì thấm vào đâu so với nỗi đau mất mát của họ. Do tình hình khủng hoảng kinh tế toàn cầu, nhiều công nhân bị thất nghiệp đã liều mình đi cướp của người khác. Họ làm thành những nhóm hỗn hợp Ấn-Indonesia-Việtnam. Thường họ nhắm tấn công các nhà của những người

không biết nói tiếng Malaysia hoặc tiếng Anh hòng để không biết báo cho cảnh sát kịp thời. Tôi cũng được biết tuần vừa qua ở Tanjong Lansat, các nhóm cướp cũng đã tấn công và rất nhiều người Việt nam trở thành nạn nhân đang cần được sự giúp đỡ.

Ngày 16.03.09

Ông John Foo, một tình nguyện viên giúp công nhân Việt nam ở Majodi Center đưa tôi đến thăm một gia đình người Tàu địa phương. Tôi đến đó để cảm ơn gia đình này vì vừa qua họ đã giúp 2 chiếc quan tài để chôn 2 người công nhân Việt nam xấu số, chết trong một giấc ngủ đêm sau khi làm việc tăng ca quá tải. Đạo này một số công ty, như công ty Venture... ép công nhân làm việc đôi lúc không cho nghỉ ăn trưa. Một số công ty còn lấy lý do tiết kiệm điện nên không cho chạy quạt thông gió khi các công nhân làm việc. Do vậy, các công nhân bị ngộp và dẫn đến tình trạng tử vong là tất yếu. Khi các công nhân tử vong trong nhà máy thì công ty còn bồi thường chút ít, nhưng khi họ tử vong ở nhà thì công ty hoàn toàn phủ tay, không hề bày tỏ liên đới chút nào.

Ông John Foo cũng đem tôi đến gặp chị Phạm Thị Kim Tuyến, một bà mẹ trẻ đến từ Thạnh Phú - Bến Tre. Đây là người mà ông John Foo vừa dùng mưu kế để giúp chị thoát khỏi nhà của ông Jame đang giam giữ chị một cách phi nhân. Chị Tuyến được công ty môi giới Sona tại Sài Gòn do ông Trường làm giám đốc đưa đi làm công nhân lại Malaysia vào ngày 20/8/2007. Đến Malaysia, chị được công ty môi giới của ông Jame (ở vùng Putri Wangse) tiếp nhận. Sau đó, công ty môi giới này đưa chị đi làm ở công ty Sinco. Lương của chị bị môi giới ăn chặn đến 50%. Từ tháng 11/2008 đến nay, chị trở bệnh. Công ty môi giới đã đưa đi khám sức khỏe đến 5 lần và kết quả là chị bị suy tim, rối loạn chức năng nhiều bộ phận nội tạng. Theo chị cho biết ông Jame đã gọi chị đến văn phòng để lo thủ tục về nước, nhưng khi chị lên văn phòng thì chị bị nhốt chung với chừng 20 người khác trong một căn nhà do vợ ông Jame làm quản giáo. Mấy tháng trôi qua, chị chỉ được ăn mỗi ngày một bữa. Một số người Việt Nam biết nơi này và thỉnh thoảng có tiếp tế cháo cho chị. Cách nay gần một tuần, do nhờ một cuộc đột nhập khám xét nhà của cảnh sát, vợ của ông Jame mới cho nhóm bị nhốt này chuyển sang công việc “đục tường nhà” như là một trá hình tránh cảnh sát. Chị đã liên lạc được với chị Hồng làm phiên dịch cho cảnh sát địa phương sắp xếp cho chị chạy thoát. May thay, chị Hồng biết ông John Foo

và nhờ ông đưa xe đến gần ngôi nhà ấy để chị Tuyết vượt ra cửa là đón ngay. Cuộc vượt ngục thành công. Hiện chị Tuyết đang ở với nhóm công nhân Việt nam ở địa chỉ: No. 7, Jalan Batik 8, Taman Putri Wangse, Ulu Tiram. Chi rất cần được giúp đỡ để có thể về nước trước khi bị nhóm ông Jame lũng bắt trở lại.

Ngày 17.03.09

Tôi đến thăm trại tù Pekan Nanes ở địa chỉ 81500 Ponian Johor. Ở đó tôi biết có 57 trường hợp các công nhân Việt nam đang bị giam giữ. Họ vào đây vì không có giấy tờ tùy thân khi đi trên đường. Các công nhân Việt nam đến làm việc ở Malaysia đều bị môi giới giữ hết giấy tờ tùy thân. Họ chỉ có một giấy do công ty cấp cho, với giới hạn đi lại trong một vùng nào đó có nhà máy hoạt động. Chính vì vậy, trong trường hợp họ ra khỏi vùng cho phép, họ sẽ bị bắt vì giấy tờ không hợp lệ. Đến đó, tôi trao một chút quà liên đới với các tù nhân. Tôi cũng được phép gặp một số trường hợp đặc biệt, đó là những trường hợp bị nhốt từ 7 đến 9 tháng không người đến thăm nuôi giúp đỡ. Trong số những trường hợp này, tôi đã gặp 8 bà mẹ đáng thương: 1/ chị Quách Thị Hằng, số tù: 2531.08, 38 tuổi, đến từ hải Dương, bị nhốt ở nay 9 tháng rồi, với tội trạng: lãnh đạo nhóm công nhân đòi tăng lương. Theo chị kể: nhóm chị làm ca đêm mỗi giờ được trả 7 RM nhưng môi giới ăn chặn 5 RM, chỉ trả cho các chị 2 RM mà thôi. Do chị biết một chút tiếng Malaysia, nên chị em nhờ chị viết thư lên công ty. Chị đã bị công ty môi giới lừa và đem nộp cho cảnh sát với lý do không có giấy tờ tùy thân; 2/ Chị Nguyễn Thị Nga, số tù 474.09, 31 tuổi, đến từ Tân Kỳ – Nghệ An, do công ty May của chị bị phá sản, chị trốn chủ môi giới để đi phụ bán quán với mong ước kiếm tiền đủ trả nợ 27.000.000 VNĐ chi phí cho thủ tục chị đi xuất khẩu lao động. Chị bị bắt chẳng bao lâu sau khi trốn khỏi nhà của nhóm môi giới; 3/ chị Hà Thị Dinh, số tù 68.09; 4/ chị Hà Thị Nga, số tù 645.09; 5/ chị Hà Thị Hoa, số tù 646.09, nay là bà mẹ trẻ đến từ Phú Thọ, cùng làm công ty may, cùng bị thất nghiệp, cùng trốn, cùng bị bắt khi chưa tìm được việc làm. 3 trường hợp khác: 6/ chị Dương Hồng Hạnh; 7/ chị Lê Thị Ngọc; và 8/ chị Đinh Thị Hạnh, số tù 115.09, đều là những người bị bắt trong khi lang thang tìm việc làm do công ty của họ bị phá sản. Theo luật hợp đồng, khi công ty phá sản thì công ty phải trả chi phí vé máy bay cho các công nhân về nước. Thế nhưng các công ty ở Malaysia lại mua công nhân từ các môi giới lao động nên họ không chịu trách nhiệm chi trả

trong các khoản này. Hiện nay 8 bà mẹ trong tù này đang sống trong những ngày không có niềm hy vọng. Họ không có bạn bè, thân quen trên đất Malaysia. Họ cho tôi số điện thoại ở gia đình của họ tại Việt nam. Tôi đã liên lạc với gia đình họ và cũng không sao giải quyết được, vì gia đình họ nghèo quá. Tôi có hỏi khoản chi phí cho mọi thủ tục, kể cả vé máy bay cho một trường hợp từ trong tù về Việt Nam, và được cảnh sát cho biết: mỗi trường hợp mất chừng 1000 RM (#300 USD hoặc #450 SGD). Mong sao các bà mẹ này sớm có người rộng lòng giúp đỡ, để họ sớm đạt ước nguyện đoàn tụ với gia đình sau những tháng ngày dài thất vọng trong lao tù.

Còn quá nhiều điều thương tâm đã, đang và sẽ xảy ra cho người công nhân nghèo trên đất Malaysia mà tôi không sao tả hết được. Tôi chỉ biết rõ một điều: những gì tôi kể cho quý vị trên nay chỉ là một vài trường hợp mà tôi được dịp chứng kiến bằng mắt thấy tai nghe. Lòng tôi quặn đau khi thấy người Việt của mình bị bán làm nô lệ, bị trở thành những nạn nhân của bất công. Tôi muốn liên đới với họ và chắc chắn cũng muốn quý vị rộng lòng liên đới với họ. Những chia sẻ của quý vị sẽ phần nào xoa dịu nỗi khổ đau của những anh chị em này, hay ít là góp phần đem lại tự do cho một vài bà mẹ trẻ đáng thương đang ngồi trong lao tù. Theo tôi được biết hiện đang có chừng 130.000 công nhân Việt nam đang làm việc ở Malaysia, trong số này có chừng 30.000 công nhân đang thất nghiệp do ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Tôi cầu nguyện xin Chúa – Trời chúc phúc cho những tấm lòng hảo tâm của quý vị qua việc bày tỏ tình liên đới bằng cách này hay cách khác cho những người nghèo Việt nam trên đất Malaysia.

Vài dòng chia sẻ với quý vị. Tôi mong có dịp sẽ kể thêm những gì mình chứng kiến về nỗi khổ của người Việt Nam trên đất Malaysia.

Malaysia ngày 18.03.2009

Quý mến,

Linh Mục Trương Văn Phúc, S.J.

from Nhi

From the editorial staffs: Below is a letter from Nhi (YaYA member in S. California) to her family and friends, sharing on her trip to Vietnam. Thank you, Nhi!

Dear family and friends,

I hope you are doing well! It has been almost 1 week here in Vietnam. I have been staying with the sisters of St. Vincent de Paul in a small town called My Tho. They spend their time teaching children who are deaf and mute between the ages of 5-14. Some of them have one parent, some do not have any. Some of them are scared to go home as well, due to past experiences. When they are here, they seem to have a blast though. They are very good kids and pretty impressive too (ex: in the photos attached, there are two photos of teenagers dancing mu'a - they cannot hear but use the vibration they feel to dance). Now if only I could learn their sign language...

Some interesting tidbits that some of you may already know, that I have learned more about while here - most people make less than 100 US dollars/month - and the ones that make close to 100 are those that have gone to college & etc. Many simply cannot find work, because there is no work available. Yet those who are rich, spending money like drinking

water, a few hundred dollars a night is nothing to them... and the gap is just getting wider, from what I understand. There are many stories people have shared about their lives or others they know of, but that would take too long to type here... but I love to hear their stories.

From a religious perspective, the nuns here have told me about how even just 10 years ago their religious "freedom" was not as it is now - at least now, they can go to Mass freely. Before, they would have to hide in their own homes, or in the gardens in their homes, when the police came looking for them. Today, even though they are nuns, they have to tell the government that they are teachers so as to not get into more trouble. They also can't teach beyond a certain age - after that only the government schools can teach (unlike in the U.S. where there are private high schools and colleges, etc.)

Despite the hardships that people have to bear physically and secularly, I find they are very rich in spirituality. I attend Mass at 5am with the sisters and the church has a pretty good crowd - and there are a few Catholic churches in this town. There are also so many nuns and priests! The sisters wake up at 4am to start their morning prayer before Mass, but I haven't been able to make it up that early yet. :P

I've attached some photos to share - they include photos of the building and room I am staying in, the sisters and kids, and so on. Yesterday one of the sisters also took me to a more rural area, which are the photos you see of the fields and home and such.

It's about 80-90 degrees here and luckily has barely rained since I got here, although I have 11 bug bites now (but still in good health otherwise).

Well, I could go on and on but just wanted to share a bit. Take care!

Cheers and love,

Quyen (Nhi)



Antón-Phaolô

Đ ồng C ảm v ớ i Ch ú a

Chủ Nhật Lễ Lá, 4/4/2009
Mc 14:1-15:47

Đ ồng C ảm V ớ i Ch ú a

Chuyện kể rằng khi quân Mông Cổ mở mang bờ cõi đến vùng Ba Tư, họ bắt được một tu sĩ công giáo. Quân Mông Cổ giải vị tu sĩ đến gặp Thành Cát Tư Hãn. Thấy người tù binh đeo một cây thánh giá trước ngực, vị đại hãn hỏi về ý nghĩa của dấu hiệu này. Thế là vị tu sĩ nhân cơ hội ngàn vàng kể lại cuộc đời của Chúa Giêsu cho cả triều đình Mông Cổ nghe. Vị đại hãn tỏ ra thích thú, cho đến khi nghe đoạn thương khó.

Khi nghe đến chuyện Chúa Giêsu bị phản bội, bị bắt, bị đánh đòn, rồi bị đóng đinh, càng lúc khuôn mặt của đại hãn càng lộ vẻ tức giận. Đến lúc vị tu sĩ nói: “Chúa Giêsu kêu lớn: Elôi, Elôi lamma sabác thani” (Mc 15:34), Thành Cát Tư

Hãn gầm lên: “Rồi sao nữa?” Sau khi nghe chuyện Chúa Giêsu gục đầu tắt thở, màn đền thờ xé làm đôi, rồi viên đại đội trưởng tuyên bố “Quả thật, người này là Con Thiên Chúa” (Mc 15:38), đại hãn trầm ngâm một lúc rồi hỏi: “Thế Thượng đế của các người đã làm gì?” “Ngài có sai quân binh trên trời xuống tàn sát những kẻ giết con của Ngài không?”

Khi thấy vị tu sĩ lắc đầu, Thành Cát Tư Hãn khoát tay đuổi ông ra và không muốn nghe thêm nữa. Đại hãn bình luận: “Một chủ tể mà không bảo vệ được con của ngài, một quân vương mà không trả thù cho con của ngài, thì có gì mà đáng kính phục.” Và dĩ nhiên là Thành Cát Tư Hãn không theo đạo.

Tội nghiệp vị đại hãn chưa có dịp nghe đoạn kết câu chuyện, vì nếu đã được nghe, có lẽ ông đã có một kết luận khác. Còn chúng ta, dĩ nhiên là chúng ta biết hết câu chuyện thương khó

của Chúa Giêsu. Chúa chết trên thập giá để chuộc tội cho nhân loại và ba ngày sau Ngài sẽ sống lại. Nhưng chúng ta có thật sự hiểu câu chuyện này không? Chúng ta có thực sự hối hận theo dõi từng tình tiết một, như vị đại hãn đã làm không?

Có lẽ vì chúng ta nghe quá nhiều lần nên có khi đã không còn tâm tình cùng đi với Chúa Giêsu trên con đường tử nạn. Có lẽ vì chúng ta biết Chúa sẽ sống lại nên khó cảm nghiệm được cảm giác của người nghe câu chuyện lần đầu. Bị thương, hùng tráng, giận dữ, chua xót, mất mát, đau buồn, v.v. Những cảm giác đó mới chính là những gì chúng ta cần được cảm nghiệm trong Tuần Thánh này. Kể từ hôm nay, chúng ta được mời cùng đi với Chúa Giêsu, với Mẹ của Ngài, từng ngày một, từng bước một, vào trong câu chuyện Thương Khó.

Cuộc Thương Khó giúp tôi ý thức sự giới hạn của lý trí khi tôi không có câu trả lời cho những vấn nạn của cuộc đời: Tại sao tôi mất việc? Tại sao gia đình tôi đổ vỡ? Tại sao con cái tôi hư hỏng? Tại sao em tôi bị bạo bệnh? Tại sao bạn tôi chết khi còn quá trẻ? Tại sao và tại sao? Đó là những vấn nạn, đôi khi không có câu trả lời. Nhìn lên Chúa, Chúa im lặng. Nhìn sang Phật, Phật nhắm mắt. Hỏi những người thông thái, họ lắc đầu: Không biết! Phải chăng lúc đó tôi cũng kêu lên rằng: Lạy Chúa sao Chúa bỏ con?

Bạn thân mến,

Đau khổ là một thực tế không thể chạy trốn trong kiếp người. Tôi chỉ có thể trực diện với nó khi tôi biết Con Thiên Chúa cũng đã đi qua cái chung cuộc tồi tàn nhất của kiếp người. Bị bạn bè bán đứng, bị người thân chối bỏ. Thân phận Ngài còn thua xa tên tội phạm Barabba. Con

Thiên Chúa đã chết một cách thâm lặng trên trướng trên thập giá. Đứng dưới chân thập giá, có mấy người nhỏ lệ? Có bao nhiêu người hả hê? Nếu Con Thiên Chúa, Đấng vô tội mà còn bị người đời đối xử thế đó, thì làm sao tôi là môn đệ Ngài có quyền đòi hỏi cái gì khác hơn. Nếu Thiên Chúa đã im lặng khi Con của Ngài bị giết, thì làm sao tôi có quyền đòi hỏi Thiên Chúa phải lên tiếng khi tôi gặp đau khổ.

Chúa Giêsu đã mang lấy một số phận nghiệt ngã hơn chúng ta nhiều lắm. Thế nên khi gặp đau khổ hoạn nạn, tôi đừng vội trách Chúa sao lại gửi cho con thập giá quá nặng nề. Không, Thiên Chúa không phải là tác giả của hình phạt đã man độc ác đó. Chính con người chúng ta nghĩ ra những trò độc ác, những hình phạt đã man để hại nhau, giết nhau. Và rồi chính con người đóng đinh cả Con Thiên Chúa trên đó nữa.

Nhưng phần Ngài, sao Ngài lại chấp nhận như thế? Phải chăng khi chọn chén đắng của cuộc đời, Chúa Giêsu muốn tỏ cho chúng ta thấy đau khổ và sự chết không phải là tiếng nói sau cùng? Phải chăng Ngài muốn chia sẻ thân phận mỏng dòn yếu hèn của chúng ta? Đúng như lời thánh Phaolô tuyên bố: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa... nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết trên cây thập tự” (Pl 2:6-8). Quả thế, Con Thiên Chúa đã cúi mình xuống để nâng chúng ta lên với Ngài. Dù chúng ta phải đi qua con đường khổ giá, nhưng chúng ta tin rằng chúng ta không đi một mình. Qua những người chung quanh, Chúa Kitô ghé vai cùng vác thập giá cùng chia sẻ cuộc đời với chúng ta.

Chủ Nhật Lễ Lá hôm nay cũng còn gọi là

Chủ Nhật Thương Khó. Đây là chủ nhật đặc biệt nhất trong năm vì có đến hai bài Phúc âm được đọc. Một bài Phúc âm về reo hò mừng vui của việc đón rước Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem... và sau đó là bài Phúc âm về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu, bắt đầu từ âm mưu nộp Chúa của Giuđa cho đến lúc táng xác Chúa.

Hai bài Phúc âm với hai tâm tình trái ngược. Dân chúng hôm trước thì tung hô, mấy hôm sau thì đá đảo. Các môn đệ hôm trước thì hân hoan đi với Thầy, vài hôm sau trốn chui trốn nhủi. Các kinh sư và Biệt phái hôm trước thì e dè, vài bữa sau thì hả hê. Tâm tình của con người là thế đó. Và Chúa Giêsu biết điều đó. Ngài chấp nhận tất cả, chịu đựng tất cả, tha thứ tất cả.

Thật dễ dàng để suy tư về ý nghĩa của Tuần Thương Khó, nhưng không thật dễ dàng để cảm nghiệm được những đau đớn của Tuần Thương Khó. Mời bạn cùng với tôi, chúng ta hãy để những cảm giác đau đớn, giận dữ, khó chịu, kinh sợ, v.v. nổi lên trong lòng chúng ta. Những cảm xúc này thật cần thiết để mỗi khi bị phản bội, bị bỏ rơi, bị lăng mạ hay bị kết án, bị tù đập hay bị sỉ nhục, bị chế diễu, bị lột trần hay bị đóng đinh, chúng ta có thể nhìn lên thập giá với một niềm an ủi.

Ước gì mỗi người chúng ta bước vào Tuần Thương Khó với tâm tình của Chúa Giêsu, để rồi khi chúng ta cùng chết đi với Ngài, chúng ta cũng cùng sống lại với Ngài.

Xin cầu chúc bạn một Tuần Thánh được cử hành trong niềm tin và ân sủng của Đấng đã chịu chết vì chúng ta. Amen.

Antôn-Phaolô, SJ



Antôn - Phaolô

Thay Đổi Tâm Hồn



Chủ Nhật I Mùa Chay B, 1/3/2009

Mc 1:12-15

THAY ĐỔI TÂM HỒN

Bạn thân mến,

Thế là Mùa Chay lại về. Một màu tím bao trùm cả không gian cung thánh. Màu tím của thống hối. Màu tím của hy sinh. Bước vào Mùa Chay, bước vào cuộc hành trình 40 ngày trong sa mạc với Đức Kitô, chúng ta được mời gọi để duyệt lại cuộc sống của mình.

“Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng” (Mc 1:15). Lời Chúa trong nghi thức xúc tro hôm Thứ Tư Lễ Tro vừa qua cũng là chủ đề chính của bài Tin Mừng Chủ Nhật tuần này.

SÁM HỐI

Sám hối, nói theo kiểu văn chương hoa mỹ là “cải tà quy chánh” hay nói theo kiểu đạo đức bình dân là “ăn năn trở về”. Sám hối là làm một bước ngoặt trong cuộc sống, là “thay đổi tâm hồn” – theo đúng nghĩa của danh từ “metanoia” được dùng trong Tân Ước. Lời rao giảng đầu tiên của Đức Giêsu theo Tin Mừng Marcô là lời mời gọi con người làm một vòng xoay, làm một cuộc cách mạng trong tâm hồn. Giờ đã điểm. Nước Trời đang gần đến. Hãy quay lưng với tội lỗi. Hãy quay về với Thiên Chúa Yêu Thương.

Lúc khởi đầu sứ vụ rao giảng của Ngài, Đức Giêsu đã vào hoang địa

40 đêm ngày để ăn chay cầu nguyện và tìm hiểu thánh ý Chúa Cha. Bốn mươi đêm ngày trong hoang địa nhắc nhớ 40 năm dân Israel chịu thử thách trước khi được vào Đất Hứa. Bốn mươi đêm ngày trong hoang địa, Đức Giêsu đi vào hành trình tâm linh của dân tộc Ngài. Hành trình của thử thách và cạm bẫy, nhưng đồng thời cũng là lúc rèn luyện tâm linh.

Trong Mùa Chay chúng ta sống lại kinh nghiệm này của Đức Giêsu để liên kết thâm sâu hơn với Ngài và với Chúa Cha. Tôi đi vào sa mạc của tâm hồn để thấy rõ hơn những nhu cầu tâm linh mà bấy lâu nay tôi đã để thế giới vật chất làm lu mờ. Nếu những cỗ máy, những chiếc xe cần được bảo trì hằng năm hầu có thể chạy tốt hơn, thì tâm hồn chúng ta cũng cần được bảo dưỡng như thế. Mùa Chay là dịp để đổi mới tâm hồn. Hàng năm, chúng ta có cơ hội để chùi rửa, lau sạch những vẩn đục trong tâm hồn qua việc cầu nguyện, ăn chay, bố thí. Đó là những phương cách để từ bỏ tội lỗi và trở về với Người Cha nhân lành đang chờ đợi ta.

Đối với một số người, việc hãm mình mùa Chay có nghĩa là kiêng cử một điều gì đó. Cụ thể là nhịn rượu, thịt, thuốc lá, hay một thứ gì đó mình ưa thích. Người khác thì xem mùa Chay là dịp để thực thi bác ái, để đến nhà thờ dự tĩnh tâm. Dù dùng phương thế nào để tu sửa tâm hồn, điều quan trọng không phải là hình thức, nhưng là động cơ. Nếu tôi kiêng ăn để thân hình được thon thả gọn gàng hơn, hoặc nếu tôi rộng rãi bố thí để được khen là người hào phóng, nếu tôi dự tĩnh tâm để tỏ ra là mình đạo đức, thì tất cả đều vô nghĩa. Tôi được tiếng khen của người đời nhưng sẽ được công trạng

tin vào Tin Mừng sám hối

gi trước mặt Thiên Chúa?

Trọng tâm của Mùa Chay không phải là việc đánh tội hành xác. Việc hãm mình khổ chế chỉ là phương tiện để gạt bỏ những vấn đề của tâm hồn, ngõ hầu con người có thể chú tâm đến những thực tại cao siêu hơn. Cũng như thửa ruộng cần phải được cấy xới tưới nước, làm cỏ bón phân, trước khi gieo hạt để đạt được năng suất cao, tâm hồn chúng ta cần được thanh tẩy để hạt giống tin mừng có thể sinh hoa kết quả.

TIN VÀO TIN MỪNG

“Sám hối” chỉ là vế đầu của lời Đức Giêsu kêu gọi, còn vế sau là “tin vào Tin Mừng.” Trong Tân Ước, động từ “tin” (pisteuein) không chỉ là gật đầu đồng ý, nhưng tin còn có nghĩa là chấp nhận thay đổi với một sự tin thác và dẫn thân. Vì thế, tin vào Tin Mừng không chỉ đơn thuần là đón nhận chân lý của Tin Mừng, nhưng còn là đặt trọn cuộc đời sống theo những giá trị của Tin Mừng. Những giá trị này là tinh thần nghèo khó, hiền lành khiêm nhường, khát khao sự công chính, từ bi thương xót, tâm hồn trong sạch, xây dựng hoà bình, không giận ghét xét đoán, chung thuỷ trong hôn nhân, tha thứ không báo oán, yêu thương kẻ thù, và những giá trị khác được nhắc đến trong các huấn từ của Đức Giêsu.

Tin vào Tin Mừng là ký thác đời mình vào tình yêu bất diệt của Thiên Chúa, Đấng đã sai Con Một của Ngài xuống thế làm người vì chúng ta. Khi tin vào Tin Mừng, chúng ta chấp nhận một lối sống như Con Thiên Chúa đã sống. Chấp nhận yêu thương mà không đòi hỏi. Chấp nhận cho đi mà không tính toán. Chấp nhận quên mình vì người khác. Khi tin vào Tin Mừng, chúng ta chấp nhận đoạn tuyệt với tội lỗi, đoạn tuyệt với nếp sống chạy theo những gì mà thế gian mời mọc quyến rũ.

Nhưng nói thì dễ làm thì khó. Sám hối không chỉ xảy ra một lần là xong. Ăn năn trở về là một tiến trình kéo dài từ ngày này qua ngày khác, có khi cả đời. Tuy khó khăn và trắc trở, chúng ta vẫn không được bỏ cuộc. Như chí sĩ Nguyễn Bá Học đã từng nói: “Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi. Nhưng khó vì lòng người ngại núi e sông.”

Có một người kia đến gặp một vị linh mục và nói: “Thưa cha, hôm nay con đến xin cha giúp con. Con bê bối lắm: Mười điều răn Đức Chúa Trời, Sáu điều răn Hội Thánh, Bảy mối tội đầu, điều nào con cũng phạm hết. Con xưng tội rồi, lại cứ phạm hoài. Con muốn thay đổi nhưng con không biết bắt đầu từ đâu cả. Con nản quá, muốn buông xuôi cho rồi. Đàng

nào cũng phạm tội thì phạm thêm tí nữa có sao đâu! Nói thì nói vậy nhưng con vẫn thấy nó làm sao sao ấy.”

Vị linh mục cười và nói: “Cha kể cho con một câu chuyện nhé: Một người kia đi làm trên thành phố. Sau Tết anh bị thất nghiệp, trở về quê buồn bã. Người cha an ủi: Thôi con ạ, nhất sĩ nhì nông, hết gạo chạy rông, nhất nông thì nhì sĩ. Con trở lại với miếng ruộng của gia đình mình đi. Sáng mai con hãy ra làm cỏ năm sào ruộng để tháng tới chúng ta sẽ gieo mạ xạ lúa. Người con nghe lời, sớm mai vác cuốc ra đồng. Nhưng khi nhìn thấy đám ruộng mênh mông chỉ toàn cỏ với cỏ, anh ngán ngẩm, tìm một gốc cây nằm ngủ.

Người cha biết chuyện, không la rầy, ôn tồn nói với con: “Mỗi ngày con làm cho cha một ít, 20 mét vuông thôi, con làm được không?” “Dạ, ít vậy thì được.” Và cứ như thế, chẳng bao lâu đám ruộng đã sạch cỏ.

Vị linh mục tiếp lời: “Tâm hồn con bây giờ cũng như đám ruộng kia, đầy cỏ dại, nhưng con hãy bắt đầu đi rồi con sẽ thấy kết quả. Rồi đây con sẽ còn sa ngã, nhưng điều quan trọng là luôn biết bắt đầu lại. Tội con Chúa đã tha rồi, Chúa chỉ đòi hỏi con cố gắng mà thôi.”

Nhiều năm sau đó, vị linh mục nhận được một thiệp mời đi dự lễ khấn trọn đời của một tu sĩ ngài không hề quen biết. Trong thiệp có ghi một hàng chữ sau: “Cám ơn cha đã chỉ cho con cách làm cỏ 15 năm trước đây.”

Câu chuyện trên đây cho thấy sám hối là một tiến trình dài hạn. Biết mình lạc đường cần trở về, nhưng thực hiện cuộc trở về quả là khó, vì chúng ta dễ dàng bị cám dỗ tháo lui. Trên đường đi đến Golgotha, Đức Giêsu đã té ngã ba lần. Ngài biết những yếu đuối của xác phàm. Ngài biết chúng ta dễ vấp ngã. Nhưng điều quan trọng là ngã xuống rồi, có thể đứng lên được không? Nói cách khác, hôm nay chúng ta có thể bắt đầu lại được không?

Mùa Chay, mùa của ân sủng, mùa mời gọi canh tân đời sống. Chúng ta có thể thử bắt đầu lại với việc cầu nguyện, ăn chay, bố thí. Trong 40 ngày của Mùa Chay, chúng ta có thể cầu nguyện nhiều hơn và sốt sắng hơn một tí xíu. Có thể hãm mình, khổ chế hơn một tí. Và có thể sống bác ái, quảng đại, tha thứ hơn một tí. Mỗi ngày chỉ hơn một tí thôi là con đường thanh tẩy nội tâm, sống triệt để theo Tin Mừng chẳng còn bao xa.

Xin cầu chúc bạn một Mùa Chay thánh thiện, được canh tân trong ân sủng của Chúa.

Năm Cột Trụ Của Đời Sống Thiêng Liêng ⁽¹⁾

Cột Trụ Một:

Phép Thánh Thể

Theo ơn gọi mà Thiên Chúa dành cho mỗi Giêsu hữu, chúng ta có thể vừa dẫn thân phục vụ vừa nhìn ngắm tình yêu bao la và vô điều kiện của Thiên Chúa. Thực sự, khi nhìn ngắm tình yêu Thiên Chúa, chúng ta mới háng hái dẫn thân và hết lòng vâng phục Ngài. Như vậy, muốn vun trồng cái "nhìn ngắm đầy hứa hẹn" và xây dựng một đời sống thiêng liêng đầy tràn sức sống, chúng ta nên làm gì? Con người thiêng liêng theo linh đạo I-nhã có năm cột trụ chính:

1. Phép Thánh Thể
2. Đời sống cầu nguyện
3. Các mối phúc thật
4. Mở lòng cho Thần Khí đích thực, và
5. Duy trì lòng nghiêm ngặt liên li

Nguồn gốc và cùng đích cuộc sống loài người là tình yêu bao la và vô điều kiện mà Thiên Chúa dành cho mỗi người. Đức Giêsu dạy chúng ta kêu Thiên Chúa một cách thân mật: "Abba", "Bố". Đối với môn đệ của Thầy Giêsu, cách xưng hô này quá thân mật! Ai dám tự xưng là con cưng của Thiên Chúa như vậy? Đức Giêsu là người đầu tiên dám kêu Thiên Chúa là "bố". Đối với Ngài "bố thân yêu" là tâm điểm giáo lý loan báo và là nền tảng cuộc sống làm "con yêu dấu" của Thiên Chúa.

Trong dụ ngôn người cha nhân hậu (Lc 15, 11-32), chúng ta thấy người 'bố' này là ai và đối

xử với loài người như thế nào. Trong bài "Ngu để yêu" một ứng sinh nhận thấy: *Con nghĩ là người con thứ là một cậu nhóc mới tốt nghiệp 12 xong. Cậu háo thắng, ngông nghênh, ta đây, nhưng thực chất thì thiếu kinh nghiệm và kém suy tư quá trời luôn? Đáng ra, biết gia đình mình khá giả thì phải tính chuyện du học hoặc ít là học hành cho có nghề có nghiệp chứ. Chẳng có tài cán gì như cậu, khi thất thế đi chăn heo là đúng rồi. Ngu thật! Đằng sau sự ngông nghênh, coi trời bằng vung kia là cả một lỗ hổng to lớn về nhân cách. Cậu cứ đơn sơ sống theo con người tự nhiên của mình. Sẵn tiền, thừa cơ hội, cậu 'lấn xả' vào chốn phong lưu đầy phấn hoa, hào nhoáng, sắc màu. Dại hết sức! Một đấng nam nhi mà vừa kém tài, vừa kém chí như thế thì làm ăn gì được. Thất bại của cậu là lẽ dĩ nhiên. Con thấy tội nghiệp cho cậu.*

Nhưng càng thương cảm cho cậu bao nhiêu, con lại càng giận người cha bấy nhiêu. Sao ông chẳng dạy dỗ, trang bị gì cho người con nhỏ dại của ông, trong suốt mười mấy năm qua, để đến giờ này nó sụp đổ dễ dàng như vậy? Rồi thêm nữa, chắc ông chẳng quan tâm gì đến con cái, đến độ chia tài sản cho con mà không cần toan tính chi cả, mặc dầu con ông còn ngu khờ lắm. Đã vậy, trước khi nó ra đi cũng chẳng một lời nhắn nhủ. Ông cũng không có một phương thế nào để liên lạc với nó. Sống chết mặc bay. Tình cha con chỉ có vậy thôi sao? Buồn!

Một người cha vô tâm và thiếu tính toán như vậy mất con là đúng? Nếu dụ ngôn chỉ dừng lại ở câu 16 này thôi thì con hựt hửng quá. May thay, còn đoạn trở về từ câu 20 đến câu 24 đã giúp con hiểu được tất cả. Thầy hay quá!

Chiêm ngắm thái độ trông ngóng, mỗi mòn chờ mong rồi òa mừng rỡ, khi đứa con trở về của người cha, con không còn dám trách ông nữa. Ông sâu sắc hơn trí hiểu của con nhiều. Tê ra, ông biết rõ tính tình ngang ngược, ương bướng của đứa con thơ trẻ. Chắc ông đã từng nhiều đêm trằn trọc không biết nói sao, dạy dỗ cách nào cho nó nhận ra được tình trạng của nó. Nó còn quá mu muội và ngu dốt. Chuyện nó bỏ nhà đi hoang chắc ông cũng lường trước rồi, nên mới hành xử nhanh như vậy. Ông chấp nhận ngu như thằng con để cứu nó. Ông chấp nhận mu muội như nó để hy vọng nó quay về với ông khi nó nhận hiểu. Nếu như ông không chia tiền cho nó, Nếu như ông cấm đoán nó, Nếu như ông "bỏ tù" thằng con vô đạo? thì nó vẫn cứ đi. Nó đi mà không có ngày về. Nó đi luôn vì cách hành xử của ông cho nó biết ông cần danh dự, tiền tài hơn là nó. Vì yêu nên ông ngu. Vì yêu nên ông hóa ngu muội". ⁽²⁾

Nếu Thiên Chúa là người cha trong dụ ngôn, chúng ta phải công nhận rằng tình thương Ngài dành cho con người là tình yêu vô điều kiện. Tình yêu của Đức Kitô khi chịu nạn chịu chết và ban Phép Thánh Thể là bằng chứng tình yêu Thiên Chúa dành cho mỗi người.

Thiên Chúa quan phòng mỗi người với một tình yêu vô điều kiện, là nền tảng và là cùng đích cuộc sống loài người. Những biến đổi trong đời sống thiêng liêng cũng chỉ là những biến cố, những cố gắng, những tiến triển hay rút lui trên đường tìm hiểu, tin tưởng và đáp lại tình yêu vô điều kiện đó. Ngày càng biết và tin chắc vào tình thương Ngài là hoa quả đời sống thiêng liêng thì chẳng có gì quan trọng hơn là nhìn ngắm, hấp thụ

và đáp lại tình yêu đó.

•••

⁽¹⁾ Bất hứng từ Robert Spitzer, SJ. - Five Pillars of the Spiritual Life, Ignatius 2008

⁽²⁾ Bảo Ân, "Ngu để yêu", tr. 18-20 Ánh Dương, Nội San Bạn Đường, 2008

Cột trụ một: Phép Thánh Thể

Phép Thánh Thể là tâm điểm cuộc sống Kitô hữu. Đức Kitô đến và ở lại với chúng ta để thương mến, chữa lành, biến đổi, quy tụ và mang bình an cho chúng ta. Khi thành lập Phép Thánh Thể, Ngài nói: "Đây là Mình Thầy sẽ bị nộp vì các con". 'Mình' bao gồm thể xác lẫn tâm hồn, nghĩa là 'cả người'. Ngài dâng hiến cả người mình, kể cả tình yêu, là tình yêu vô điều kiện. Khi ban 'chén máu', lại xác nhận rằng Ngài đổ máu thay thế cho máu con cừu để ký kết giao ước mới giữa con người và Thiên Chúa; là máu Tân Ước và vĩnh cửu hứa cho chúng ta tình yêu và sức sống vĩnh viễn.

Tình yêu vô điều kiện của Đức Kitô trong thập giá

Đức Kitô đã tận hiến mình cho Chúa Cha trong cuộc sống thường ngày, nhưng chính lúc Ngài chết trên thập giá là lúc Ngài hoàn toàn dâng hiến mình cho Chúa Cha. Sự hy sinh trên thập giá là hành động thể hiện rõ nhất lòng vâng phục của người con cho Chúa Cha. Khi nhận lãnh sự chết Đức Giêsu đã bày tỏ sự tận hiến hoàn toàn cho Chúa Cha với lòng hiếu thảo của một người con. Đức Giêsu biết, tin tưởng và thán

phục Chúa Cha. Ngài biết khôn ngoan và tình thương của Chúa Cha vượt xa những gì con người có thể hiểu được.

Sự tận hiến của Đức Kitô trên thập giá là bằng chứng tình yêu và lòng vâng phục đối với Chúa Cha, là hành động cao quý nhất của quyền tự do nhân loại, là khuôn mẫu cho những đáp trả của con người đối với Thiên Chúa, và là sự chấp nhận tuyệt đối Thiên Chúa là Thiên Chúa. Khi con người vâng phục Thiên Chúa với lòng hiếu thảo của một người con, như Đức Giêsu đã làm khi chết trên thập giá, thì Thiên Chúa được vinh quang mà con người đã từ chối khi bất phục tùng.

Tình yêu vô điều kiện của Chúa Cha trong thập giá và Phục Sinh của Đức Kitô

Chúa Cha khi nộp Người Con duy nhất trong tay kẻ tội lỗi, cảm thấy đau lòng như các cha mẹ khi nhìn thấy người con đau khổ. Làm như vậy Ngài bày tỏ tình thương vô bờ bến dành cho mỗi người chúng ta. Cảm động vì lòng hiếu thảo và vâng phục của Đức Giêsu, Chúa Cha ban vinh hiển cho Ngài. Và đây chính là vinh quang mà Đức Giêsu, tư tế của nhân loại, muốn chia sẻ với con người. Khi sống lại, Đức Giêsu nâng chúng ta lên chia sẻ vinh quang của Ngài. Đức Giêsu Phục Sinh sai Thần Khí của Ngài đến với con người, và chính Thần Khí này gọi lên nơi con người lòng hiếu thảo và vâng phục của người con. Ngày tận thế Ngài sẽ ban cho chúng ta vinh quang của Ngài: "Con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con... Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu, thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con, để họ chiêm ngưỡng vinh quang của con" (Ga 17, 22-24).

Tình yêu vô điều kiện của Chúa Cha và của Đức Kitô trong Bữa Tiệc Thánh

Thánh Lễ là tâm điểm cuộc sống Kitô hữu. Khi cử hành phép Thánh Thể chúng ta tưởng niệm và làm sống lại món quà Chúa Cha ban cho chúng ta lúc Chúa Kitô chịu nạn, chịu chết và phục sinh. Chúa Cha ưa thích thể hiện cùng với chúng ta món quà này trong suốt cuộc sống của chúng ta, và nhờ đó chúng ta khám phá tình thương của Ngài và lãnh nhận những hồng ân cứu thoát chúng ta. Phép Thánh Thể cũng là món quà của Đức Kitô dành cho Chúa Cha suốt cuộc sống và đặc biệt lúc chịu nạn chịu chết. Chúa Kitô là con chiên của Tân ước đã nộp mạng sống mình để lập giao ước mới và vĩnh viễn giữa Thiên Chúa với nhân loại và giữa anh chị em với nhau. Khi chúng ta tiến đến bàn thánh tham dự bữa tiệc Mình Máu Thánh Chúa, chúng ta nhận lãnh món quà cao quý Chúa Cha ban tặng cho nhân loại là Con Yêu Dấu của Ngài; khi rước Mình Máu Đức Kitô, chúng ta kết hợp cùng với Ngài dâng hiến mình cho Chúa Cha với lòng vâng phục và hiếu thảo; chúng ta đồng cảm với tất cả anh chị em, nhất là những người chúng ta nhớ một cách đặc biệt trong Thánh Lễ đó. Đây là tâm điểm của một cuộc sống ngày càng giống cuộc sống Đức Giêsu là thượng tế nhân loại.

Khi tận hiến mình, Đức Kitô mang bình an, sự biến đổi và thống nhất đến cho chúng ta. Bình an lúc bối rối, lo sợ, bị đau khổ. Bối rối vì nguy hiểm hay vì phải đương đầu với khủng hoảng tinh thần hay thể xác. Rước Lễ xong, chúng ta thấy Ngài hiện diện và đồng hành với chúng ta trong giây phút thử thách đó. Dự Lễ hằng ngày,

chúng ta nhận ra những sự biến đổi lạ lùng nơi chúng ta. Mỗi lần dâng Thánh Lễ, chúng ta thoát ra thế giới nhỏ bé của cá nhân mình để cảm thông và sống gần gũi với hết thầy anh em.

Trong Phép Thánh Thể chúng ta cầu nguyện cho cả thế giới.

Theo thánh ý Đức Kitô, Thánh Thể là ân huệ cho cả thế giới. Tất cả chúng ta là nhiệm thể của Đức Kitô: "Khi ta nâng chén chúc tụng mà cảm tạ Thiên Chúa, há chẳng phải là dự phần vào Máu Đức Kitô ư? Và khi ta cùng bẻ Bánh Thánh, đó chẳng phải là dự phần vào Thân Thể Người sao? Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể" (1 Cor 10, 16-17).

Ảnh hưởng của Phép Thánh Thể thật sâu xa trong cuộc sống cá nhân mình. Nhưng, Thánh Thể không bị giới hạn vào cuộc sống của từng cá nhân. "Bởi vì Bánh chúng ta ăn là Bánh bởi trời, mang sức sống cho thế gian" (Ga 6, 33). Thiên Chúa thương yêu tất cả mọi người một cách vô điều kiện. "Ngài không muốn cho một ai trong những kẻ bé mọn này phải hư mất" (Mt 18, 14). Vì quan tâm về cuộc sống tinh thần lẫn vật chất của mỗi người, Thiên Chúa tác động Hội Thánh để tiếp tục mang sức sống cho cả thế gian. Qua Hội Thánh, Thiên Chúa giơ tay nâng đỡ cả thế gian.

Lễ tế của Đức Kitô là hy lễ độc nhất và vĩnh viễn nối kết Thiên Chúa với loài người. Vì lý do đó Đức Giêsu là thượng tế duy nhất và vĩnh viễn của nhân loại. Đã chịu Phép Rửa Tội, không chỉ linh mục và tu sĩ mà cả giáo dân nữa, đều chia sẻ sứ vụ Tư Tế của Ngài. Ý thức mình chia sẻ sứ vụ tư tế của Đức Kitô, các Kitô hữu dâng hiến cuộc sống thường ngày của mình cho Chúa Cha, và Thánh Lễ là lúc dâng hiến mình để lập giao ước giữa Thiên Chúa với nhân loại và giữa anh chị em với nhau. Như Vatican II nói: "Nếu giáo dân chu toàn trong Thánh Thần mọi hoạt động, kinh nguyện và công việc tông đồ, đời sống hôn nhân và gia đình, công ăn việc làm thường ngày, việc nghỉ ngơi thể xác và tinh thần, cũng như những thử thách của cuộc sống, tất cả đều trở nên hiến lễ thiêng liêng đẹp lòng Thiên Chúa, nhờ Chúa Giêsu Kitô và được thành kính dâng lên Chúa Cha cùng với Minh Thánh Chúa khi cử hành Thánh Lễ. Như thế, giáo dân thánh hiến thế giới này cho Thiên Chúa nhờ biết phụng thờ Ngài bằng hành động thánh thiện khắp nơi". (Lumen Gentium n.34)

Trong cuộc sống, có những lúc lời nói và việc làm của chúng ta chẳng có công hiệu là bao nhiêu. Bệnh thể xác hay nỗi đau khổ về tinh thần không còn tránh được nữa. Đây chính là lúc chúng ta đồng tâm nhất trí với sứ vụ tư tế của Đức Kitô lúc chịu nạn chịu chết, nâng tâm hồn lên Chúa Cha và học được thế nào là vâng phục Chúa Cha với lòng hiếu thảo của một người con, "Này con đây, con đến để thực thi ý Ngài" (Dt 10, 9).

Cuộc sống và chính thể xác chúng ta biến thành bàn thờ, hy lễ và tư tế trong Đức Kitô. Sứ vụ này được thể hiện một cách trọn vẹn lúc dâng Thánh Lễ. Lúc dâng lễ Giáo Hội dùng lời nguyện đặc biệt xin Chúa Cha sai Thánh Thần của Ngài để dâng hiến mình cho Ngài trong Đức Kitô: "Thánh

Thần liên kết chúng con nên một khi chúng con dự tiệc Minh Máu Đức Kitô" (II), "Xin cho chúng con nên một thân thể và một tinh thần trong Đức Kitô" (III), "chúng con được Chúa Thánh Thần liên kết thành một thân thể, và trở nên hy lễ sống động trong Đức Kitô để ca tụng Cha vinh hiển" (IV).

Là chi thể của Giáo Hội, trong Thánh Lễ chúng ta cầu nguyện hiệp thông với cộng đoàn địa phương, cũng như với toàn thể Giáo Hội. Đây là 'Chiên Thiên Chúa xóa bỏ tội trần gian'. Trên thập giá, Đức Kitô nộp mình và phó mạng sống cho cả thế giới, mang tin mừng cho tất cả kẻ nghèo khổ. Khi Rước Minh Thánh Chúa, nhận lãnh bình an và sức biến đổi cá nhân, chúng ta cũng dâng hiến Đức Kitô cho cả thế gian, đặc biệt cho những ai đang gặp khó khăn tinh thần hay thể xác. Thiên Chúa rất ưa thích nghe những lời nguyện và dâng hiến đó.

Phép Thánh Thể và Phụng vụ

Trong Bữa Tiệc Ly, Đức Kitô phán những lời đơn sơ, làm những hành động giản dị. Tuy nhiên, ý nghĩa sâu xa của những lời và hành động đó đã soi sáng cuộc sống phụng vụ của Giáo Hội mãi đến bây giờ. Có nhiều cách khác nhau để cử hành Thánh Lễ, trong nhà thờ chính tòa sáng láng hay tại nhà giam nghèo nàn, trên đỉnh núi với đám thanh niên hay tại nhà dưỡng lão, trong đám cưới vui vẻ hay lúc thân nhân qua đời. Phụng vụ diễn tả ý nghĩa khác nhau và sâu xa của mỗi Thánh Lễ qua nghi thức, thánh ca và lời nguyện thích hợp với mỗi hoàn cảnh.

Trong phần Thống Hối, chúng ta nêu lên sức thanh tẩy, biến đổi và mang bình an của Thánh Thể. Lúc phụng vụ Lời Chúa, chúng ta hy vọng thấu hiểu rõ hơn tin mừng chúng ta sẽ mang đến thế gian. Khi Dâng Lễ và cử hành Phép Thánh Thể, chúng ta nhắc đến cuộc thương khó và Phục Sinh của Đức Kitô. Khi Rước Lễ chúng ta hiệp thông không chỉ với Đức Kitô, mà còn với cả gia đình của Chúa Cha.

Cách mỗi người cử hành Thánh Lễ mang ánh sáng và ý nghĩa cho các nghi thức, và khi thật lòng tham gia mầu nhiệm thánh, mỗi cá nhân đóng góp cho lòng sốt sắng của cộng đoàn. Cộng đoàn được thêm sốt sắng nhờ sự đóng góp của mỗi cá nhân. Mỗi cá nhân được thêm sốt sắng nhờ sự đóng góp của cộng đoàn.

Kết luận

Phép Thánh Thể là sức lực hiệp nhất, là bí tích chính trong bảy bí tích, là trái tim của Giáo Hội. Vậy là chân lý căn bản của Phép Thánh Thể là tình yêu vô điều kiện của Đức Kitô tận hiến mình trên thập giá để mang hòa bình, ơn tha thứ và hòa giải cho nhân loại, để chữa lành và biến đổi chúng ta đến cuộc sống muôn đời; là Đức Kitô, Con Chiên Vượt Qua, là Máu Khế Ước mới, là Con Thiên Chúa nộp mình để ban sự sống cho thế gian. Mầu nhiệm Thánh Thể thật sâu sắc! Tình yêu Đức Kitô thật bao la! Vì lý do đó,

xem tiếp trang 32 ...

Danh Sách Quý Cha, Thầy, Anh Chị Giúp Tỉnh Tâm Linh Thao

Cha Trần Quốc Anh, SJ
P O Box 571200
Washington, DC 20057-1200
atransj@hotmail.com

Cha Nguyễn Văn Bình, CMC
1105 Bluff Road
Montebello, CA 90640-6198
323-721-6060/binh25@aol.com

Cha Nguyễn Văn Cao, SJ
Jesuit Refugee Service
P O Box 522
King Cross, NSW 1340
Australia
caosj@uniyajrs.apana.org.au

Cha Paul Huỳnh Chánh
Chanhlonon@tiscali.co.uk

Cha Ngô Chí, SJ
Loyola Institute Spirituality
(www.loyolainstitute.org)
cngo11@yahoo.com
714 997 9587
714 997 9588 (f)

Cha Nguyễn Trung Christopher, SJ
Ignatius House (Jesuit Novitiate)
P O Box 5166
Culver City, CA 90231
310-815-0166
Ctnsj@aol.com

Thầy Joseph Vũ Đào, SJ
Loyola University Chicago
6525 N Sheridan Road
Chicago, IL 60626
(773) 508 2039
jvndao@jesuits.net

Cha Nguyễn Phong, SJ
Most Holy Trinity Catholic Church
2040 Nassau Drive
San Jose, CA 95122
(408) 729-0101 Ext. 125
phonggiosj@aol.com

Cha Hoàng Tiến Đoàn, SJ
10775 Deshire Place
Culver City, CA 90230-5017
W 310-815-0166x225
Cell 408-515-1891
Fx 310-815-0170
DoanHoang@hotmail.com

Cha Vũ Minh Đức, SJ
dmvscreen@aol.com

Cha Felipe Gomez, SJ (Ngô Minh)
Thần Học Giáo Dân
LL: anh Đình Vũ / 408-259-4909 (h)
dinh-vu@linhthao.com

Cha Elizalde Phạm Công Thành SJ
elithanh@gmail.com
LL: Chị Trần Bạch Tuyết
bachtuyet@usfamily.net

Cha Ngô Công Hoan, SJ
Mannheimer Str. 12
80803 Munchen - Germany
Tel: 089 5003470 (o)
089 38190314 (h)
conghoan@hotmail.com

Cha Nguyễn Hùng, SJ
chungha@aol.com

Cha Hưng Phạm, SJ
hungteo@hotmail.com

Cha Michael Nguyễn Thế Minh, SJ
42 rue De Grenelle

4375343 Paris Cedex 07
France
44 39 4601 (tel) / 44 39 4630 (fax)
mimisj4@aol.com

Cha Nguyễn Ngọc Thế, SJ
Turmstrasse 6
37073 Goettingen
Germany
Tel: 0551 / 54 795 22
ngocthe@web.de

Cha Vũ Thế Toàn, SJ
Trung Tâm Công Giáo Orange County, CA
1538 N. Century Blvd
Santa Ana, CA 92703
714-554-4211
Fax: (714) 265-1161

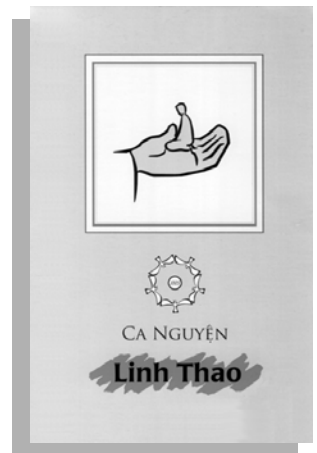
Cha Đình Minh Trí, SJ
tdinhsj@gmail.com

Cha Nguyễn Trọng Tước, SJ
St Ignatius Loyola Church
2309 Gaylord Street
Denver, CO 80205 - 8042
720-377-9429
tuoc2@juno.com

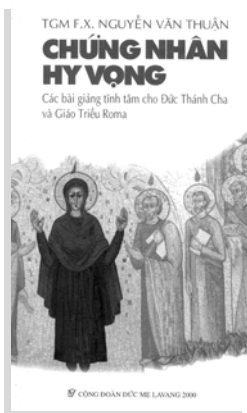
Anh Chị Vũ Hưng & Kim Anh
- các khóa Canh Tân Đời Sống Hôn Nhân
(Ban Gia Đình)
john.vu@honeywell.com
vukimanh@cox.net

Tủ Sách Đồng Hành

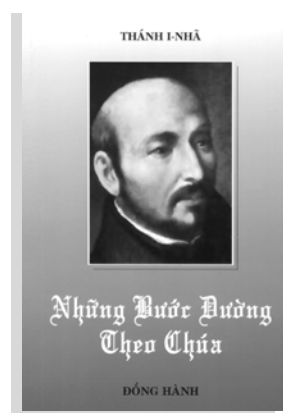
Giá bao gồm cước phí. Thư đặt mua báo và sách huấn đức xin gửi về
Đồng Hành-CLC
PO Box 1816
Centreville, VA 20122
hoặc e-mail: tinavu22@yahoo.com



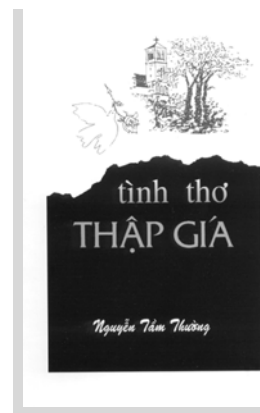
Ca Nguyễn Linh Thao
332 trang
US \$15.00



Chứng Nhân Hy Vọng
TGM FX Nguyễn V. Thuận
335 trang
US \$12.00



Những Bước Đường Theo Chúa
Hoàng Sóc Sơn
171 trang
US \$7.00



Tình Thơ Thập Giá
Nguyễn Tâm Thường
110 trang
US \$9.00



Linh Đạo I-Nhã
121 trang
US \$7.00



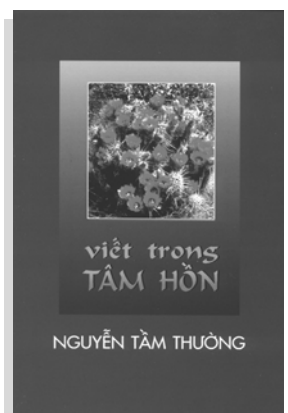
Mùa Chay và Con Sâu Bướm
Nguyễn Tâm Thường
202 trang
US \$12.00



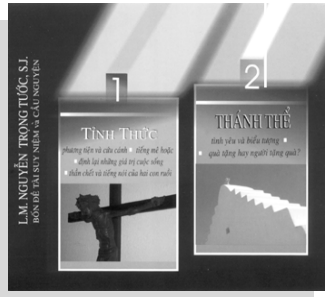
Cô Đơn và Sự Tự Do
Nguyễn Tâm Thường
175 trang
US \$12.00



Tấm Bánh Cuộc Đời
Đỗ Bá Long
145 trang
US \$12.00



Viết Trong Tâm Hồn
Nguyễn Tâm Thường
190 trang
US \$12.00



CD Suy Niệm và Cầu Nguyện 1

Nguyễn Tâm Thường
Bộ 1 gồm 4 CD - US \$22.00

1. Tỉnh Thức
2. Thánh Thể
3. Bí Tích Hoà Giải
4. Tôi Là Ai



CD Suy Niệm và Cầu Nguyện 2

Nguyễn Tâm Thường
Bộ 2 gồm 5 CD - US \$42.00

1. Cổ Áo Quan
2. Dang Dở
3. Yếu Đuối
4. Dấu Chân Xưa
5. Lời Trên Sân Ga



CD Suy Niệm và Cầu Nguyện 3

Nguyễn Tâm Thường
Bộ 3 gồm 5 CD - US \$42.00

1. Tiếng Chuông Đồng
2. Con Muỗi
3. Nhân Quả
4. Cái Chết Của Ông Cha
5. Sầu Riêng



Đường Đi Một Mình

Nguyễn Tâm Thường
184 trang
US \$12.00



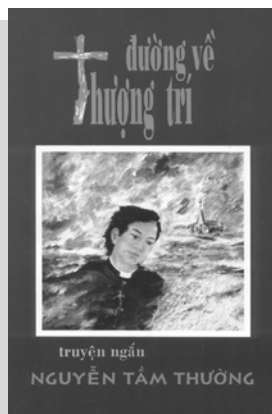
Con Biết Con Cần Chúa

Nguyễn Tâm Thường
184 trang
US \$12.00



Hãy Đến Mà Xem

Đỗ Bá Long
148 trang
US \$12.00



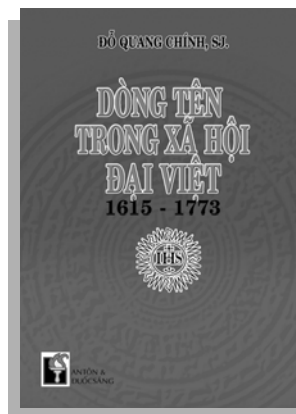
Đường Về Thượng Trí

Nguyễn Tâm Thường
234 trang
US \$12.00



Đi Tìm Anh Em

Đỗ Minh Trí
270 trang
US \$12.00



Dòng Tên trong Xã Hội Đại Việt

1615-1773
Đỗ Quang Chính, SJ
US \$22.00

C D H u ấ n Đ ứ c

Những đề tài huấn đức của cha Elizalde Phạm Công Thành, SJ được trải rộng qua nhiều giai đoạn của một người muốn làm môn đệ Chúa Kitô Từ những bước đầu tiên qua những bài như “Cầu Nguyện”, “Đưa Con Hoang Đàng”, đến bước khám phá ra tình thương sâu xa của Chúa qua những bài như “Trái Tim”, “Yêu”, rồi lời mời gọi đi theo Thầy qua bài “Môn Đệ” và “Đức Kitô Lý Tưởng Cuộc Đời”. Qua những đề tài huấn đức này, mỗi người chúng ta sẽ tìm thấy mình đang ở đâu trên con đường đi theo Thầy Giêsu và học được những phương cách để kết hiệp và làm môn đệ của Thầy mỗi ngày một gần gũi hơn.

Đây cũng là những món quà quý và mang nhiều ý nghĩa trong mùa lễ Giáng Sinh và năm mới sắp đến.



3. Ồn Gỏi

Thiên Chúa đặt tên riêng và ước muốn của Ngài cho mỗi người chúng ta. Và cuộc sống của tôi là một chuyện tình giữa tôi và Chúa. Đề tài này sẽ giúp chúng ta nhận ra phương cách để sống trong tình thân mật với Chúa mỗi ngày.



4. Trái Tim

Trái tim là nơi chúng ta tin, cậy, mến. Ai làm chủ trái tim của tôi là người tôi tin tưởng, hy vọng và mến thương. Những nhận xét trong đề tài này giúp chúng ta hiểu rõ hơn những đặc nét của người có thể làm chủ trái tim của tôi.



1. Cầu Nguyện

Đây là một cái nhìn tổng quát của cuộc sống nội tâm, cầu nguyện với Chúa từ lúc mở lòng tới gần Chúa đến lúc chúng ta và Chúa hiệp nhất một cách đơn sơ. Diễn tiến này qua bốn giai đoạn chính: suy niệm, dùng nhiều tình cảm hơn, chiêm niệm và lúc được Chúa dẫn dắt không dùng hình ảnh hay cảm giác



5. Mang Kết Quả Linh Thao Vào Đời

Đề tài phân tích và khai triển kết quả của một khoá Linh Thao cũng như phương cách để mang những kết quả này vào cuộc sống hằng ngày một cách trọn vẹn hơn.



2. Môn Đệ

Đề tài phân tích tâm trạng và những thay đổi nội tâm của một môn đệ theo vết chân Thầy qua nhiều giai đoạn khác nhau. Giúp chúng ta nhận biết mình và những gì phải làm để trở thành môn đệ đích thực trong chân lý và tình thương.



6. Yêu

Cha Thành mở những chân trời đẹp và hấp dẫn cho khả năng thương yêu của chúng ta. Muốn biết yêu theo gương mẫu và sức mạnh của Thầy chúng ta phải biết đường đi và không bao giờ ngã lòng.



7. Lương Tâm

Đề tài phân tích những khuynh hướng lệch lạc của lương tâm trong nhiều phạm vi khác nhau và giới thiệu những giai đoạn tiến triển của lương tâm. Giúp chúng ta phân biệt và huấn luyện một lương tâm đích thực của một người con Thiên Chúa bằng tình yêu và giao ước.



11. Đức Kitô: Lý Tưởng của Cuộc Đời

Chúa Kitô bày tỏ vinh quang và kế hoạch cứu độ của Ngài qua biến cố Chúa biến hình trên núi Tabor. Là một môn đệ của Chúa, chúng ta phải đi theo con đường của Ngài là con đường Thánh Giá và từ bỏ chính mình.



8. Nhận Định Thánh Ý Chúa

Đề tài phân tích những nguyên tắc căn bản và những thái độ cần thiết để tìm hiểu và nhận định thánh ý Chúa trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống.



12. Đứa Con Hoang Đàng

Đề tài phân tích và khai triển dụ ngôn đẹp nhất trong Tân Ước. Qua đề tài này, chúng ta muốn đi tìm một ánh sáng và ý nghĩa mới cho cuộc sống chúng ta hôm nay. Đề tài thứ hai của CD cũng dựa vào dụ ngôn này, trình bày những đặc nét của tâm hồn khi tôi gần Chúa và khi tôi xa Chúa.



9. Chúa Giêsu Qua Các Phúc Âm

Qua Phúc Âm của bốn Thánh Sử, chúng ta tìm hiểu những đặc nét của Chúa Kitô được trình bày một cách đặc biệt trong mỗi Phúc Âm. Và từ đó giúp chúng ta thấu hiểu Chúa Ba Ngôi và tìm hiểu lối sống làm người mà Chúa đã mặc khải cho chúng ta.



13. Tha Thứ

Khả năng tha thứ mang một ý nghĩa tái sinh và niềm vui lớn lao cho con người. Tuy nhiên thực tế cho thấy tự chúng ta khó có thể tha thứ cho người khác. Chúng ta phải làm gì để có được khả năng này?



10. Thiên Chúa Quan Phòng

Thiên Chúa quan phòng chúng ta qua trái tim của những kẻ tin yêu Ngài. Thiên Chúa muốn kết thân với chúng ta trong tình yêu và Ngài muốn dạy trái tim chúng ta biết yêu như Chúa yêu. Qua đề tài này, chúng ta nghe và nhìn thấy một hình ảnh Thiên Chúa luôn coi sóc chúng ta ngày đêm.



14. Phân Biệt Thần Loại

Đề tài phân tích những nguyên tắc căn bản để nhận ra những dấu chỉ và ảnh hưởng của thần lành và thần dữ. Những lời giảng dạy của thánh I-Nhã có thể giúp chúng ta nhận định tinh thần nào đang lôi cuốn chúng ta để chúng ta đi theo hoặc kháng cự lại.

Thư Ban Tài Chánh

... tiếp theo trang 2

1) ĐH mong lấy lại được số tiền \$5,445.00 đã trích ra trước để trả cho CLC-USA năm 2007.

2) Đóng tiền niên liễm cho năm 2008 (cho ĐH và CLC) (gia hạn cuối tháng 5, 2009)

3) Đóng tiền niên liễm cho năm 2009 (gia hạn cuối tháng 7)

Ghi chú: xin coi Table 1 ở trên nếu có thắc mắc về chi phí. Xin gửi chi phiếu đề cho DH-CLC và gửi đến:

DH-CLC

PO Box 1816

Centreville, VA 20122

Các anh chị có thể dùng database để ghi danh cho các nhóm hoặc khuyến khích họ tự ghi danh trên database.

Ban Tài Chánh tin rằng nếu chúng ta đồng tâm nhất trí với nhau, chúng ta sẽ có thể vượt qua được những khó khăn trong việc xây dựng Cộng Đoàn. Xin cảm ơn tình thương và sự hỗ trợ của các anh chị và xin Chúa chúc lành cho các anh chị thật nhiều trong hành trình phục vụ Cộng Đoàn của chúng ta.

AMDG,

Vũ Thùy Tiên

Ban Tài Chánh



Năm Cột Trụ ...

... tiếp theo trang 26

Phép Thánh Thể là cột trụ chính trong đời sống thiêng liêng của Kitô hữu.

Đề cầu nguyện riêng: Gioan 6, 32-71

Câu hỏi để cầu nguyện và chia sẻ:

1. Khi cử hành Phép Thánh Thể, thường thường những ý nghĩa nào đánh động tôi?

2. Phép Thánh Thể thường giúp tôi đổi mới mối tương quan với Chúa và với anh em như thế nào?

3. Phép Thánh Thể biểu lộ tình yêu của Chúa Cha và của Đức Kitô bằng cách nào?

4. Trong Lễ Vượt Qua, người Do Thái tưởng nhớ những biến cố nào? Đức Giêsu đã ứng nghiệm những biến cố đó ra sao?

5. Phép Thánh Thể mời gọi chúng ta tiếp tục sứ mạng nào của Đức Kitô?



Phiếu Đặt / Gia Hạn Báo

Họ và tên: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Email: _____

Độc giả mới

Độc giả cũ - gia hạn báo

Độc giả cũ - đổi địa chỉ

Quà Tặng - xin tòa soạn gửi báo về

1 Năm: US\$16.00 (4 Số) – Ngoài nước Mỹ: US\$20.00

2 Năm: US\$32.00 (8 Số) – Ngoài nước Mỹ: US\$40.00

3 Năm: US\$48.00 (12 Số) – Ngoài nước Mỹ: US\$60.00

Ân Nhân: \$ _____

Xin gửi ngân phiếu về:

ĐỒNG HÀNH-CLC

P.O. Box 1816

Centreville, VA 20122

DONG HANH-CLC

P.O. Box 1816

Centreville, VA 20122